UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /CBGVLXD-SXD	*Điện Biên, ngày tháng 01 năm 2025*

CÔNG BỐ
Giá vật liệu xây dựng trên thị trường tỉnh Điện Biên tại thời điểm tháng 01 năm 2025

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ về việc quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh Điện Biên V/v Ban hành quy định phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ủy quyền công bố Chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Báo cáo giá vật liệu xây dựng của phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện và phòng Quản lý đô thị thị xã, thành phố; Báo giá của nhà sản xuất, kinh doanh VLXD; Mặt bằng giá thị trường và kết quả khảo sát một số loại vật liệu xây dựng trên thị trường thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên của Sở Xây dựng tại thời điểm tháng 01 năm 2025.

SỞ XÂY DỰNG CÔNG BỐ

1. Giá vật liệu xây dựng trên thị trường tỉnh Điện Biên tại thời điểm tháng 01 năm 2025 (*Chưa bao gồm thuế VAT*).

(có biểu phụ lục chi tiết kèm theo)

Giá đá, cát, sỏi trong Công bố không áp dụng cho các đơn vị khai thác tại chỗ để phục vụ xây dựng công trình, khi có phát sinh Chủ đầu tư đề nghị Sở Xây dựng xác định giá.

2. Mức giá VLXD lưu thông tại trung tâm các huyện, thị, thành phố là giá tối đa đến công trình đối với những công trình được đầu tư xây dựng ở trung tâm các huyện, thị xã, thành phố (Quy định khu vực trung tâm theo địa giới hành chính của các huyện, thị, thành phố) thời điểm tháng 01 năm 2025.

3. Công bố giá VLXD này có giá trị tại thời điểm tháng 01 năm 2025, làm cơ sở để chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan tham khảo áp dụng trong công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng./.

Nơi nhận:
- Bộ Xây dựng;
- Website Sở Xây dựng;
- UBND các huyện; thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KT&VLXD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Lượng

CÔNG BỐ GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÁNG 01 NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Công bố số: /CBGVLXD-SXD, ngày /01/2025)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1	**I. ĐÁ XÂY DỰNG**															
2	Đá hộc	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	162.000								
3	Đá 4x6	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	210.000								
4	Đá 2x4	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	217.000								
5	Đá 1x2	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	222.000								
6	Đá 0,5x1	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	222.000								
7	Đá mạt	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	214.000								
8	Base	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	212.000								
9	Subbase	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	174.000								
10	Đá đắp nền	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	50.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
11	Đá hộc	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	156.000								
12	Đá 4x6	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	203.000								
13	Đá 2x4	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	210.000								
14	Đá 1x2	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	218.000								
15	Đá 0,5x1	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	218.000								
16	Đá mạt	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	207.000								
17	Đá Base	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	205.000								
18	Subbase	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	169.000								
19	Đá đắp nền	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	52.000								
20	Đá hộc	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SỐ 6 - NẬM NHÉ 2A	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT:	173.183								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
21	Đá 4x6	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SỐ 6 - NẬM NHÉ 2A	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT:	209.693								
22	Đá 2x4	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SỐ 6 - NẬM NHÉ 2A	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT:	217.459								
23	Đá 1x2	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SỐ 6 - NẬM NHÉ 2A	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT:	222.118								
24	Đá 0,5x1	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SỐ 6 - NẬM NHÉ 2A	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT:	225.224								
25	Đá mạt	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SỐ 6 - NẬM NHÉ 2A	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT:	222.224								
26	Đá Base	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SỐ 6 - NẬM NHÉ 2A	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT:	213.741								
27	Đá subbase	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SỐ 6 - NẬM NHÉ 2A	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT:	176.078								
28	Đá hộc	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			145.455						
29	Đá 4x6	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			172.727						
30	Đá 2x4	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			200.000						

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
31	Đá 1x2	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			209.091						
32	Đá hộc	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Pằng Dề B, xã Xá Nhè; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				168.543					
33	Đá 4x6	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Pằng Dề B, xã Xá Nhè; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				215.741					
34	Đá 2x4	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Pằng Dề B, xã Xá Nhè; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				223.783					
35	Đá 1x2	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Pằng Dề B, xã Xá Nhè; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				228.609					
36	Đá 0,5x1	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Pằng Dề B, xã Xá Nhè; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				231.825					
37	Đá mạt	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Pằng Dề B, xã Xá Nhè; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				228.825					
38	Base	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Pằng Dề B, xã Xá Nhè; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				219.566					
39	SubBase	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Pằng Dề B, xã Xá Nhè; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				180.964					
40	Đá hộc	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Sín Sủ, Xã Pằng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				175.011					

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
41	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Sín Sủ, Xã Pằng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				210.826					
42	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Sín Sủ, Xã Pằng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				218.646					
43	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Sín Sủ, Xã Pằng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				223.337					
44	Đá 0,5x1	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Sín Sủ, Xã Pằng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				226.465					
45	Đá mạt	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Sín Sủ, Xã Pằng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				223.465					
46	Đá Base	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Sín Sủ, Xã Pằng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				212.909					
47	Đá subbase	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Sín Sủ, Xã Pằng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				174.986					
48	Đá hộc	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		161.250							
49	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		207.900							
50	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		215.600							

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
51	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		220.200							
52	Đá 0,5x1	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		223.200							
53	Đá mạt	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		220.200							
54	Cấp phối đá dăm loại I(Base)	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		211.880							
55	Cấp phối đá dăm loại II(Subbase)	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		174.650							
56	Đá hộc	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		159.066							
57	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		193.856							
58	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		200.904							
59	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		205.133							
60	Đá 0,5x1	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		207.902							

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
61	Đá mạt	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		204.902							
62	Base	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		195.437							
63	Subbase	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		161.255							
64	Đá hộc	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Đích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								152.182	
65	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Đích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								205.818	
66	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Đích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								213.300	
67	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Đích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								220.773	
68	Đá 0,5x1	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Đích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								220.773	
69	Đá mạt	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Đích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								217.773	
70	Base	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Đích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								209.682	

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
71	Subbase	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Đích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								173.409	
72	Đá hộc	m3			Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Pa tần, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ									305.502
73	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Pa tần, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ									366.396
74	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Pa tần, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ									381.286
75	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Pa tần, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ									390.220
76	Đá 0,5x1	m3			Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Pa tần, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ									396.176
77	Đá mạt	m3			Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Pa tần, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ									393.176
78	Base,	m3			Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Pa tần, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ									374.330
79	Subbase	m3			Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Pa tần, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ									302.857
80	**II. CÁT XÂY DỰNG**															

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
81	Cát nghiền từ đá	m3	TCVN 9205:2012		Công ty cổ phần ĐTTM Hưng Long	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Bản Na Hai, xã Pom Lót, huyện Điện Biên; ĐT: 0932.323.799	240.000								
82	Cát nghiền cho bê tông	m3	TCVN 9205:2012		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Ka Hâu II, xã Na Ư, huyện Điện Biên	180.000								
83	Cát nghiền cho bê tông	m3	TCVN 9205:2012		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại bãi tập kết Trung tâm thành phố Điện Biên Phủ, cạnh đài tưởng niệm lính Pháp, đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Thanh Trường, TP. Điện Biên Phủ, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		237.600								
84	Cát nghiền dùng đắp nền	m3	TCVN 9205:2012		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển		160.000								
85	Cát nghiền dùng đắp nền	m3	TCVN 9205:2012		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại bãi tập kết Trung tâm thành phố Điện Biên Phủ, cạnh đài tưởng niệm lính Pháp, đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Thanh Trường, TP. Điện Biên Phủ, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		217.800								
86	Cát nghiền dùng trong bê tông	m3	TCVN 9205:2012		Công ty cổ phần năng lượng số 6 - Nậm Nhé 2A	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na Ư, huyện Điện Biên	271.600								
87	Cát tự nhiên (Cát xây, cát bê tông)	m3	QCVN 16:2023/BXD;		Công ty TNHH Dũng Minh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển	Điểm mỏ thôn 2, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên	370.815								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
88	Cát trát (xoa) tự nhiên	m3	QCVN 16:2023/BXD;		Công ty TNHH Dũng Minh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển	Điểm mỏ thôn 2, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên	322.430								
89	Cát nghiền từ đá	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển	điểm mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		274.000							
90	**III. GẠCH XÂY DỰNG**															
91	Gạch đặc	viên	TCVN 6477:2016	(220x105x65)mm M100	Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	1.305								
92	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x105x65)mm M100	Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	1.191								
93	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x 150 x 100)mm M100	Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	1.982								
94	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x105x65)mm M75	Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	1.055								
95	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x 150 x 100)mm M75	Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ư, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	1.736								
96	Gạch xây không nung	viên	TCVN 6477:2016	(220 x 105 x 65)mm	Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển bên mua; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển	Đ/c nơi sản xuất: tại mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng của Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	1.290								
97	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x 105 x 65)mm	DNTN Toàn Hằng tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: khối Sơn Thủy, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0947.590.536			1.145						

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
98	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x 105 x 65)mm	Công ty TNHH Đại Thắng	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Bản Giáng, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0914.662.900			1.091						
99	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	d=20mm: (210 x100x60)mm	Công ty TNHH Đoàn Thảo tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Địa chỉ tại bản Hin 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà; ĐT: 0965.479.277								1.073	
100	Gạch đặc	viên	TCVN 6477:2016	(210x100x60) mm	Công ty TNHH Đoàn Thảo tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Địa chỉ tại bản Hin 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà; ĐT: 0965.479.277								1.191	
101	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x110x65)mm	Công ty TNHH Phong Linh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c nơi sản xuất: bản Nà Hỳ 1, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ; ĐT: 0915.641.454									1.300
102	**IV. ĐÁ/GẠCH ỐP LÁT, NGÓI CÁC LOẠI**															
103	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
104	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
105	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
106	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
107	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
108	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	266.211								
109	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	266.211								
110	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	308.160								
111	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	308.160								
112	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	308.160								
113	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	288.896								
114	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	288.896								
115	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	279.270								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
116	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	279.270								
117	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	279.270								
118	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	284.086								
119	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	284.086								
120	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	322.604								
121	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	322.604								
122	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	322.604								
123	Đá bó via	viên		Đá 18*23*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	318.946								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
124	Đá bó via	viên		18*26*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	360.547								
125	Đá bó via	viên		23*26*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	460.699								
126	Đá bó via	viên		17*23*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	301.226								
127	Đá bó bồn cây	viên		20*20*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	269.639								
128	Đá bó bồn cây	viên		15*20*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	202.230								
129	Đá bó bồn cây	viên		15*15*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	151.673								
130	Đá bó bồn cây	viên		20*20*60 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	161.784								
131	Đá bó bồn cây	viên		15*20*60 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	121.337								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
132	Đá bó bồn cây	viên		15*15*60 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	91.004								
133	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	220.050								
134	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	220.050								
135	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	220.050								
136	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	225.900								
137	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	225.900								
138	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	261.450								
139	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	261.450								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
140	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	306.000								
141	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	306.000								
142	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	306.900								
143	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(800 x 1200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	454.500								
144	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	265.950								
145	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	265.950								
146	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	265.950								
147	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	274.950								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
148	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	274.950								
149	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	274.950								
150	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.050								
151	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.050								
152	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.050								
153	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	319.500								
154	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	319.500								
155	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	319.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
156	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(800 x 1200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	454.500								
157	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	256.950								
158	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	256.950								
159	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.950								
160	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	292.500								
161	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	292.500								
162	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	301.500								
163	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	324.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
164	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	324.000								
165	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	342.000								
166	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	360.000								
167	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	378.000								
168	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	387.000								
169	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(800 x 1200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	477.000								
170	Đá bó via	viên		Đá 18*23*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	300.600								
171	Đá bó via	viên		18*26*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	342.450								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
172	Đá bó via	viên		23*26*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	445.500								
173	Đá bó via	viên		17*23*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	292.050								
174	Đá bó bồn cây	viên		20*20*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	269.550								
175	Đá bó bồn cây	viên		15*20*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	202.050								
176	Đá bó bồn cây	viên		15*15*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	151.200								
177	Đá bó bồn cây	viên		20*20*60 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	160.650								
178	Đá bó bồn cây	viên		15*20*60 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	117.450								
179	Đá bó bồn cây	viên		15*15*60 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển		90.450								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
180	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm loại 1 (8 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIII	203.482								
181	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x800mm loại 1 (6 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIII	273.025								
182	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x300mm loại 1 (11 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIII	203.482								
183	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	500x500mm loại 1 (5 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIb	98.469								
184	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	500x500mm mài bóng loại 1(5 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIb	139.044								
185	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600mm C loại 1 (4 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIb	138.343								
186	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600 Granite men matt loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bia	198.511								
187	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600mm,Granite mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bia	229.161								
188	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	800x800mm mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bia	304.271								
189	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x900mm mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bia	398.974								
190	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x1200mm mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bia	530.169								
191	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm viên đậm, nhạt	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp Ceramic nhãn hiệu TBGRES, FOSILI	152.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
192	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm viên viền, điểm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp Ceramic nhãn hiệu TBGRES, FOSILI	170.100								
193	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	400x800mm viên đậm, nhạt	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp Ceramic nhãn hiệu TBGRES, FOSILI	212.400								
194	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	400x800mm viên viền, điểm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp Ceramic nhãn hiệu TBGRES, FOSILI	229.950								
195	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhãn hiệu GRANY LITE	311.400								
196	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	400x800mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhãn hiệu GRANY LITE	394.200								
197	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhãn hiệu GRANY LITE	311.400								
198	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	800x800mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhãn hiệu GRANY LITE	394.200								
199	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x1200mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhãn hiệu GRANY LITE	459.900								
200	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhãn hiệu TBGRES, FOSILI	232.650								
201	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	400x800mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhãn hiệu TBGRES, FOSILI	324.450								
202	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhãn hiệu TBGRES, FOSILI	250.200								
203	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	800x800mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhãn hiệu TBGRES, FOSILI	324.450								
204	Gạch lát Terazo	m2		(400 x 400 x 30)mm	Công ty TNHH Đoàn Thảo tỉnh Điện Biên	Bản Hin 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà	Gạch lát Terazo								97.273	

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
205	Ngói đất nung loại A	viên					Giá khảo sát tại các cửa hàng trên địa bàn	2.970								
206	Ngói bò đất nung loại A	viên					Giá khảo sát tại các cửa hàng trên địa bàn	3.960								
207	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 80x80 ts812	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			252.000								
208	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 80x80 ts817; TS815	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			252.000								
209	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts669	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			216.000								
210	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts600	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			216.000								
211	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts 615	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			202.500								
212	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts5.601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			162.000								
213	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts5.602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			162.000								
214	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts617	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			216.000								
215	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts636	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			220.500								
216	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts624	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			220.500								
217	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts614	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			220.500								
218	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco 625	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
219	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco626	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
220	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco603	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
221	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco621	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
222	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ecos603	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
223	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
224	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
225	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
226	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6604	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
227	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6610	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
228	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 kt611	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
229	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 kt601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
230	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 kt605	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
231	Gạch lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 hạ long đỏ	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			85.500								
232	Gạch lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 đất việt	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
233	Gạch lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 đỏ viglacera	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
234	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 50x50	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			72.000								
235	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 (m405/m428)	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
236	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 435 cỏ	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
237	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 453	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
238	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 480	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
239	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 490	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			90.000								
240	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 434	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
241	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 445	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
242	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 488	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
243	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 495	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
244	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 443	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
245	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 455	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			85.500								
246	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x30 n317	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
247	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x30 nền sỏi	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
248	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x45(4504/4500)	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			85.500								
249	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x45(4563/4564/điểm)	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			108.000								
250	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 3630	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
251	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 kt3601/3602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
252	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 ub3601/3602A/3602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
253	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 ub3603/3604A/3604	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
254	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 f3631/3632A/3632	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
255	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 f3633/3634A/3634	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
256	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 3693/3694A/3694	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			171.000								
257	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 bs 3615/3616	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			171.000								
258	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 bs 3615/3616	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			171.000								
259	Gạch ốp Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	25x40 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			156.364								
260	Gạch lát Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x30 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			177.319								
261	Gạch lát Ceramic men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x30 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			210.009								
262	Gạch lát Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	40x40 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			157.481								
263	Gạch lát Ceramic men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	40x40 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			196.213								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
264	Gạch ốp Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	40x80 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			295.313								
265	Gạch ốp Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			244.444								
266	Gạch ốp/ lát Porcelain men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			250.000								
267	Gạch lát Porcelain men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	60x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			220.013								
268	Gạch lát Porcelain men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	80x80 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			314.063								
269	Gạch lát Porcelain mài bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	60x120 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			666.667								
270	Gạch lát Porcelain mài bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	60x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			220.013								
271	Ngói lợp tráng men	Viên	TCVN 9133:2011	300x405mm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			25.471								
272	Ngói rìa	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			37.545								
273	Ngói cuối rìa	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			62.545								
274	Ngói nóc có gờ	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			36.364								
275	Ngóc chạc ba	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			86.364								
276	Ngói chạc tư	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			104.545								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
277	Ngóc chạc chữ T	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			86.364								
278	Ngói chặn cuối nóc	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			27.273								
279	Ngói chặn cuối rìa	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			25.000								
280	**V. THÉP XÂY DỰNG**															
281	Thép cuộn phi 6, phi 8	kg	TCVN 1651 – 1:2008	Φ6, Φ8	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.450	14.358		14.539	14.639	14.623		14.224	
282	Thép cây vằn phi 10, CT 5, SD295A, L=11,7m	kg	TCVN 1651-2:2008;JIS G3112:2010	Φ10	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.673	14.553		14.588	14.821	14.797		14.274	
283	Thép cây vằn phi 12, CT 5, SD295A, L=11,7m	kg	TCVN 1651-2:2008;JIS G3112:2010	Φ12	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.634	14.543		14.687	14.823	14.808		14.274	
284	Thép cây vằn phi 14 - 40, CT 5, SD295A, L=11,7m	kg	TCVN 1651-2:2008;JIS G3112:2010	Φ14- Φ40	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.634	14.543		14.638	14.823	14.808		14.274	
285	Thép hình U, L dập thép đen	kg	TCVN 1651-2:2008;JIS G3112:2010		Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			16.200		16.045						
286	Thép hình V, I thép đen	kg	TCVN 1655 - 75		Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			16.200		16.045						
287	Thép hộp mã kẽm	kg	TCVN 1651-2:2008; JIS G3112:2010		Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			16.200		19.350						
288	Thép cuộn phi 6, phi 8	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ6, Φ8	Thép Hòa Phát			14.131		13.958		14.267		14.421		14.329
289	Thép cây phi 10 (Gr40/CB300)	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ10	Thép Hòa Phát			14.181		14.008		14.316		14.471		14.379
290	Thép cây phi 12 (Gr40/CB300)	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ12	Thép Hòa Phát			14.181		14.008		14.316		14.471		14.379
291	Thép thanh vằn Φ14-Φ40 (Gr40/CB300)	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ14- Φ40	Thép Hòa Phát			14.181		14.008		14.316		14.471		14.379
292	Thép cuộn Φ6+Φ8	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ6, Φ8	Thép Việt Đức			14.082								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
293	Thép thanh vằn Φ10 SD295A/CB300	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ10	Thép Việt Đức			13.973								
294	Thép thanh vằn Φ12 SD295A/CB300	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ12	Thép Việt Đức			13.973								
295	Thép thanh vằn Φ14 SD295A/CB300	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ14	Thép Việt Đức			13.973								
296	Thép thanh vằn Φ18 - Φ22 SD295A/CB300	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ18- Φ22	Thép Việt Đức			13.973								
297	Thép cuộn Φ6 - Φ8 (CB 240T), TCVN 1651-1:2008	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ6- Φ8	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.779								
298	Thép cuộn Φ8 (CB 300V), TCVN 1651-1:2008	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ8	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.879								
299	Thép thanh vằn Φ10 (Gr40), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ10	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.729								
300	Thép thanh văn Φ12 (CB300V), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ12	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.579								
301	Thép thanh vằn Φ14 - Φ20 (CB300V/Gr40), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ14- Φ20	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.579								
302	Thép thanh vằn Φ10 (CB400V/CB500), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ10	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			15.409								
303	Thép thanh vằn Φ12 (CB400V/CB500), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ12	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			15.259								
304	Thép thanh vằn Φ14 - Φ32 (CB400V/CB500), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ14- Φ32	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			15.259								
305	Thép cuộn tròn trơn d6 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ6	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.370								
306	Thép cuộn tròn trơn d8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ8	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.370								
307	Thép cuộn vằn d8 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ8	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.370								
308	Thép thanh vằn d9-d10 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ9-Φ10	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.420								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
309	Thép thanh vằn d12-d25 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ12-Φ25	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.320								
310	Thép thanh vằn d10 CB400-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ10	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.620								
311	Thép thanh vằn d12 CB400-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ12	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.620								
312	Thép thanh vằn d14-d32 CB400-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ14-Φ32	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.620								
313	**THÉP KHÁC**															
314	Dây thép đen mềm 1 ly VN	kg						16.650	16.559	16.200	16.688		16.824		16.765	17.037
315	Dây thép mạ kẽm 2-4ly VN	kg						22.500	19.080	21.870	18.450				22.614	22.500
316	Lưới thép B40	kg						18.900	18.630	18.090	18.810		18.000			18.900
317	Đinh 3cm -7cm	kg						20.160	18.900	18.900	18.000		20.334		20.274	
318	Đinh 10cm	kg						19.500	18.900	18.360	18.000		19.674		19.614	
319	**VI. XI MĂNG**															
320	Xi măng Bút Sơn PCB 30	kg	TCVN 6260:2020; ISO 9001:2015		Công ty cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn			1.710	1.665							
321	Xi măng Bút Sơn PCB 40	kg	TCVN 6260:2020; ISO 9001:2015		Công ty cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn			1.773	1.710	1.485						
322	Xi măng trắng Hải Phòng, Thái Bình loại 50kg/bao	kg			Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng			3.150	3.150							1.800
323	Xi măng Điện Biên PCB 30	kg	QCVN 16:2019		Công ty cổ phần xi măng Điện Biên			1.395	1.395	1.395	1.620	1.665	1.575	1.710	1.575	1.710
324	Xi măng Điện Biên PCB 40	kg	QCVN 16:2019		Công ty cổ phần xi măng Điện Biên			1.458	1.458	1.458	1.683	1.728	1.638	1.773	1.638	1.773

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
325	Xi Măng Sông Mã PCB30	kg	TCVN 6260:2009		Công ty xi măng Sông Mã		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	1.350								
326	Xi Măng Sông Mã PCB40	kg	TCVN 6260:2009		Công ty xi măng Sông Mã		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	1.413								
327	Xi Măng chống thấm CX-MEN	Bao	QCVN16:2017/BXD	25kg	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	825.000								
328	Xi măng chống thấm CX-MEN PRO 68	Thùng	TCVN 8826:2011	18L	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.880.000								
329	Vôi cục	kg						2.700								
330	Vôi bột	kg								7.200						
331	**VII. BÊ TÔNG VÀ PHỤ GIA CÁC LOẠI**															
332	Vữa Chống Thấm CX-MEN Nano Gold	Bao	TCVN 8826:2011	25kg	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	550.000								
333	Phụ gia hóa học CX MEN Pro one	Lon	TCVN 8826:2012	300ml	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.193.500								
334	Phụ gia hóa học CX MEN Pro	Can	TCVN 8826:2013	2 Lít	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	737.000								
335	Keo dan Gạch CX MEN MOZART	Bao	TCVN7899-1:2008	25kg	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	330.000								
336	Bê tông M300, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M300	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.380.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
337	Bê tông M250, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M250	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.280.000								
338	Bê tông M200, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M200	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.179.000								
339	Bê tông M150, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M150	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.075.000								
340	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R7N loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	99.000								
341	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R7N loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	495.000								
342	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R4 loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	163.800								
343	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R4 loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	693.000								
344	Sika cho sản xuất bê tông	thùng		Sika lastic 680 loại thùng 28 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	3.352.500								
345	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sika sigunit L53 MY loại can 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	1.071.000								
346	Sika cho sản xuất bê tông	phuy		Sika sigunit L53 MY loại phuy 200 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	8.298.000								
347	Sản phẩm hỗ trợ	can		Plastocrete N loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	742.500								
348	Vữa rót gốc xi măng	bao		Sikagrout 214-11 loại 25 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	316.800								
349	Vữa rót gốc xi măng	bao		Sikagrout GP loại 25 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	277.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
350	Vữa rót gốc xi măng	túi		Tile Grout White loại 1 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	18.000								
351	Vữa rót gốc xi măng	bao		Sika Tile Bond GP loại 25 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	189.000								
352	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	477.000								
353	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	2.277.000								
354	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex TH loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	1.539.000								
355	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex TH loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	346.500								
356	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	kg		Intraplast Z- HV	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	108.000								
357	Chất kết dính cường độ cao	tuýp		sika Anchorfix- keo kết nối sắt tuýp 600ml	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	643.500								
358	Chất trám khe và chất kết dính đàn hồi	tuýp		Sikaflex Construction AP tuýp 600ml	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	189.000								
359	Chất chống thấm	bộ		Sikatop Seal 107 loại bộ gồm bao 20 kg và can 5 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	841.500								
360	Chất chống thấm	túi		Sika 102 loại 2 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	346.500								
361	Màng chống thấm	thùng		Sikaproof Membrane loại 18 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	972.000								
362	Màng chống thấm	thùng		Sikaproof Membrane loại 6 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	445.500								
363	Màng chống thấm	thùng		Sika Raintile (G,W) loại 20 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	1.930.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
364	Màng chống thấm	thùng		Sika Raintile (G,W) loại 4 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	445.500								
365	Màng chống thấm	thùng		Sika Lactic 632R loại 21 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	4.158.000								
366	Màng chống thấm	thùng		Sika Uprimer loại 14 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	2.772.000								
367	Sản phẩm cho các khe nối	m		Sika Waterbar V20(Y)	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	247.500								
368	Sản phẩm cho các khe nối	m		Sika SwellStop	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	178.200								
369	Sản phẩm cho các khe nối	m		Sika SwellStop II	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	94.500								
370	Sản phẩm cho các khe nối	tuýp		sika Anchorfix- keo kết nối sắt tuýp 600ml	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	643.500								
371	Màng chống thấm định hình	m2		Bituseal T130SG	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	162.000								
372	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SSA loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	15.570								
373	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SSA 2000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	17.910								
374	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- HR 1000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	24.570								
375	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- HR 1500 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	29.250								
376	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SPR 1000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	29.250								
377	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SR 3000S loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	47.250								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
378	Phụ gia siêu dẻo giảm nước mức cao	lít		Roadcon- SR 1000P loại phuy 200 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	33.030								
379	Phụ gia siêu dẻo giảm nước mức cao	lít		Roadcon- SR 2000P loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	32.130								
380	Phụ gia đông kết nhanh cho hỗn hợp bê tông	lít		Roadcon- LF 3000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	42.480								
381	**VIII. NHỰA ĐƯỜNG, CARBONCOR ASPHALT**															
382	Nhựa đường phuy Iran	kg			Công ty xăng dầu Điện Biên		NPP: Công ty cổ phần xăng dầu Điện Biên	17.028								
383	Nhựa đường lỏng 60/70 xe 16 tấn	kg			Công ty xăng dầu Điện Biên		NPP: Công ty cổ phần xăng dầu Điện Biên	17.672								
384	Nhựa đường lỏng 60/70 xe 27 tấn	kg			Công ty xăng dầu Điện Biên		NPP: Công ty cổ phần xăng dầu Điện Biên	17.573								
385	CarboncorAsphalt -CA 9.5	kg			CÔNG TY CP CARBON VIỆT NAM	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc lên phương tiện vận chuyển bên mua.	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hồng Minh Điện Biên; ĐT: 0978.200.505 Đ/c: Thôn Độc Lập, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên	4.208								
386	CarboncorAsphalt -CA 9.5	kg			CÔNG TY CP CARBON VIỆT NAM	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc lên phương tiện vận chuyển bên mua	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hồng Minh Điện Biên; ĐT: 0978.200.505 Đ/c: Thôn Độc Lập, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên	3.378								
387	Nhũ tương kiềm thấm bám	Đ/lit			CÔNG TY CP CARBON VIỆT NAM	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc lên phương tiện vận chuyển bên mua	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hồng Minh Điện Biên; ĐT: 0978.200.505 Đ/c: Thôn Độc Lập, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên	50.000								
388	**IX. VẬT LIỆU TẤM LỢP, BAO CHE**															
389	Tấm lợp Fibrô xi măng Thái Nguyên loại I. TCVN 4434-2000. (Kích thước: 1.400 mm x 900 mm x 5 mm).	tấm	TCVN 4434-2000	(Kích thước: 1.400 mm x 900 mm x 5 mm).				36.000								
390	Viên úp nóc Thái Nguyên; quy cách: 1.000mmx400x5mm.	tấm		KT: 1.000mmx400x5mm				15.300								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
391	Tôn lợp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,35mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	103.500								
392	Tôn lợp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,40mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	112.500								
393	Tôn lợp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,42mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	117.000								
394	Máng mạ màu, mạ kẽm	đ/md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khổ 300 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	45.000								
395	Máng mạ màu, mạ kẽm	md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khổ 400 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	54.000								
396	Nóc mạ màu, mạ kẽm	md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khổ 300 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	45.000								
397	Nóc mạ màu, mạ kẽm	md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khổ 400 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	54.000								
398	Tôn xốp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,35mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	157.500								
399	Tôn xốp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,4mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	171.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
400	Tôn xốp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,42mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	175.500								
401	Tấm lợp Fibrô xi măng TN loại 1 KT: 1,5x0,91m	tấm	TCVN 4434-2000	KT: 1,5x0,91m						38.700			40.500			
402	Tấm lợp Fibrô xi măng TN loại 2 KT: 1,5x0,91m	tấm	TCVN 4434-2000	KT: 1,5x0,91m						36.900						
403	Tấm úp nóc Fibrô xi măng TN TCVN 4434-2000	viên	TCVN 4434-2000	KT:(1.000x400 x5)mm						14.400						
404	Tấm lợp Fibrô xi măng Đông Anh Hà Nội	tấm	TCVN 4434-2000	(LA:1,52x1,05)m							54.000					
405	Tấm lợp Fibrô xi măng Việt Nhật	tấm	TCVN 4434-2000	(LA:1,52x1,05)m							37.800					
406	Tấm úp nóc	tấm		KT: 1mx0,34mx5mm							13.500					22.500
407	Tấm lợp Fibro xi măng	tấm		KT: 1,4mx0,9mx 5mm												38.700
408	**X. SƠN**															
409	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	1 lít		Jotashield Bền màu tối ưu			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	483.300								
410	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Bền màu tối ưu			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.355.300								
411	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	1 lít		Jotashield Sạch Vượt Trội			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	447.300								
412	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Sạch Vượt Trội			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.135.700								
413	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Che phủ vết nứt			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.355.300								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
414	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	1 lít		Jotashield Chống Phai Màu (MỚI)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	425.700								
415	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Chống Phai Màu (MỚI)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.056.500								
416	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	15 kg		Jotashield Chống Phai Màu (MỚI)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	6.062.400								
417	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Essence Ngoại Thất Bền Đẹp			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.028.700								
418	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	17 kg		Essence Ngoại Thất Bền Đẹp			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.278.700								
419	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotatough			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	522.000								
420	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	17 kg		Jotatough			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.620.000								
421	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	6 kg		WaterGuard			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.097.100								
422	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	20 Kg		WaterGuard			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.434.400								
423	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Majestic Đẹp & Chăm Sóc Hoàn Hảo Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	351.000								
424	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Majestic Đẹp & Chăm Sóc Hoàn Hảo Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.566.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
425	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Majestic Đẹp Hoàn Hảo bóng(mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	328.500								
426	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo bóng(mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.399.500								
427	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo bóng(mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.996.000								
428	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Majestic Đẹp Hoàn Hảo mờ (mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	328.500								
429	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo mờ (mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.399.500								
430	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo mờ (mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.996.000								
431	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Essence Che Phủ Tối Đa Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	243.000								
432	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.050.300								
433	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.019.500								
434	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Essence Che Phủ Tối Đa Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	233.100								
435	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.029.600								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
436	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.996.100								
437	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Essence Dễ lau Chùi (Mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	180.900								
438	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Essence Dễ lau Chùi (Mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	837.000								
439	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Essence Dễ lau Chùi (Mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.634.300								
440	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Jotaplast			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	387.000								
441	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	17 kg		Jotaplast			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.152.000								
442	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	1 lít		Gardex primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	148.500								
443	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	0,8 kg		Gardex Bóng Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	153.000								
444	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	2,5 kg		Gardex Bóng Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	441.000								
445	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	0,8 kg		Essence siêu bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	144.000								
446	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	2,5 kg		Essence siêu bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	450.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
447	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Ultra Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.079.100								
448	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Ultra Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.435.300								
449	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Jotashield Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.088.100								
450	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Jotashield Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.429.900								
451	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Majestic Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	806.400								
452	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Majestic Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.580.300								
453	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Essence Sơn Lót Chống Kiềm			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	782.100								
454	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Essence Sơn Lót Chống Kiềm			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.475.900								
455	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	715.500								
456	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	20kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.740.500								
457	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	670.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
458	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	20 kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.506.500								
459	Sản phẩm Sơn Jotun (bột chiết)	40 kg		Jotun Interior & Exterior Putty			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	445.500								
460	Sản phẩm Sơn Jotun (bột chiết)	40 kg		Jotun Exterior Putty			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	425.700								
461	Sản phẩm Sơn Jotun (bột chiết)	40 kg		Jotun Exterior Putty			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	425.700								
462	Sơn Erofill	lon		Sơn Erofill trắng 18L nội thất			Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	351.000								
463	Sơn Erofill	lon		Sơn Erofill trắng 3.8L			Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	90.000								
464	Sơn Erofill	thùng		Sơn Erofill màu 18L nội thất			Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	378.000								
465	Sơn Erofill	lon		Sơn Erofill màu 3.8L			Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	99.000								
466	Sơn Erofill	lon		Sơn Erofill màu 3.8L			Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	99.000								
467	Sơn lót chống kiềm nội thất	lit	TCVN 8652:2020	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	148.586	148.586	148.586	148.586	148.586	148.586	148.586	148.586	148.586
468	Sơn lót chống kiềm nội thất đặc biệt	lit	TCVN 8652:2020	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	156.456	156.456	156.456	156.456	156.456	156.456	156.456	156.456	156.456

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
469	Sơn lót chống kiềm ngoại thất	lit	TCVN 8652:2020	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	210.505	210.505	210.505	210.505	210.505	210.505	210.505	210.505	210.505
470	Sơn lót chống kiềm ngoại thất đặc biệt	lit	TCVN 8652:2020	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	232.828	232.828	232.828	232.828	232.828	232.828	232.828	232.828	232.828
471	Sơn bóng ánh ngọc trai nội thất cao cấp	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	338.000	338.000	338.000	338.000	338.000	338.000	338.000	338.000	338.000
472	Sơn bóng nội thất cao cấp	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	254.899	254.899	254.899	254.899	254.899	254.899	254.899	254.899	254.899
473	Sơn nội thất cao cấp dễ lau chùi	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	125.101	125.101	125.101	125.101	125.101	125.101	125.101	125.101	125.101
474	Sơn nước siêu trắng nội thất cao cấp	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	108.990	108.990	108.990	108.990	108.990	108.990	108.990	108.990	108.990
475	Sơn nước nội thất 3in1	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	56.364	56.364	56.364	56.364	56.364	56.364	56.364	56.364	56.364
476	Sơn nước nội thất đẹp hoàn hảo	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	216.566	216.566	216.566	216.566	216.566	216.566	216.566	216.566	216.566
477	Sơn bóng ngoại thất cao cấp	lit	TCVN 8652/2012	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	291.717	291.717	291.717	291.717	291.717	291.717	291.717	291.717	291.717
478	Sơn bóng giảm nhiệt ngoại thất đặc biệt	lit	TCVN 8652/2012	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	445.000	445.000	445.000	445.000	445.000	445.000	445.000	445.000	445.000
479	Sơn ngoại thất chống phai màu	lit	TCVN 8652/2012	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	200.909	200.909	200.909	200.909	200.909	200.909	200.909	200.909	200.909

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
480	Sơn nước ngoại thất	lit	TCVN 8652/2012	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	161.616	161.616	161.616	161.616	161.616	161.616	161.616	161.616	161.616
481	Clear phủ bóng	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000
482	Sơn chông thấm đa năng pha xi măng	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879
483	Sơn chông thấm màu	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566
484	Sơn phụ gia chống thấm	Kg	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000
485	Bột bả nội và ngoại thất cao cấp	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500
486	Bột bả ngoại thất	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500
487	Sơn nền nhà xưởng Epoxy chịu mài mòn	Kg	QCVN 16:2019/BXD	thùng	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000
488	Sơn lót sàn Epoxy chịu mài mòn	Kg	QCVN 16:2019/BXD	thùng	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000
489	Bột bả ma tít chịu mài mòn	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sđt: 0866.042.995	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000
490	Sơn Giao thông Joline (trắng) phẳng	kg	AASHTO M249-12	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	29.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
491	Sơn giao thông Joline (vàng) phẳng	kg	AASHTO M249-12	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	29.500								
492	Sơn giao thông Joline (trắng) phẳng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	24.000								
493	Sơn giao thông Joline (vàng) phẳng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	24.500								
494	Joline Primer (sơn lót) cho hệ nhiệt dẻo	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	63.745								
495	Sơn giao thông hệ dung môi Joway trắng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	110.000								
496	Sơn giao thông hệ dung môi Joway đen	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	110.000								
497	Sơn giao thông hệ dung môi Joway vàng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	127.272								
498	Sơn giao thông hệ dung môi Joway đỏ	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	127.272								
499	Hạt phản quang loại A	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	23.320								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
500	Jones WEPO	kg	TCCS CN24:2022	Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	250.000								
501	Jona WEPO màu thường	kg	TCCS CN07:2023	Bộ 19,5kg, 6,5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	299.000								
502	Jones Epo Clear	kg	TCCS CN09:2023	Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	219.000								
503	Jona Epo màu cơ bản	kg	JISK 5659:2018	Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	290.000								
504	Jones Sealer EC	kg		Thùng 10kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	210.000								
505	Jona Level New	kg	TCCS CN05:2023	Bộ 19,5kg, 6,5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	208.000								
506	Dung môi TN 305	lit		Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	72.600								
507	Dung môi TN 401	lit		Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	66.000								
508	Dung môi TN 304	lit		Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	77.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
509	Sp Primer (Chống rỉ)	Kg		Thùng 20kg, Lon 3,5kg, Lon 1kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	107.250								
510	Jimmy (Phủ Alkyd)	Kg	JIS K 5962:1993	Thùng 20kg, Lon 3kg, Lon 0,8kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	157.400								
511	Sơn chống rỉ 2 thành phần JONES EPO	Kg		Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	219.450								
512	Sơn phủ 2 thành phần JONA EPO màu thông thường	Kg		Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	246.900								
513	Sơn tĩnh điện trong nhà	kg	TCCS JE01-2016	Hộp 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	90.000								
514	Sơn tĩnh điện ngoài trời	kg	TCCS JE01-2016	Hộp 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	90.000								
515	Bột bả cao cấp Joton	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	14.875								
516	Bột bả Sp Filler nội thất	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	9.675								
517	Bột bả ngoại thất J-Plus	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	1.787								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
518	Bột bả Jolia nội thất	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	8.825								
519	Sơn lót kháng kiềm ngoại thất Joton Altex	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	148.555								
520	Sơn lót kháng kiềm nội thất Joton Altin	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	94.666								
521	Sơn lót chống kiềm ngoại thất Fotex	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	148.500								
522	Sơn lót chống kiềm nội thất Fotin	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	94.600								
523	Sơn Joton FA ngoại thất bóng	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 17L, Lon 5L, 1L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	323.529								
524	Sơn Joton FA nội thất	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	104.611								
525	Sơn ngoại thất siêu mịn Nova	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	160.997								
526	Sơn nội thất mịn Bella	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	63.256								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
527	Sơn Jony ngoại thất mịn	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	166.055								
528	Sơn Jony nội thất mịn	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	75.933								
529	Sơn chống thấm pha xi măng Joton CT-X	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 20kg, Lon 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	235.600								
530	Sơn chống thấm màu gốc nước Joton CT-E	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 20kg, Lon 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	264.350								
531	Sơn lót ngoại thất JOTON ALTEX DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	89.640								
532	Sơn lót nội thất JOTON ALTIN DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	58.640								
533	Sơn phủ ngoại thất JOTON FA EXT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	202.176								
534	Sơn phủ nội thất JOTON FA INT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	61.000								
535	Sơn phủ ngoại thất JOTON JONY EXT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	82.117								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
536	Sơn phủ nội thất JOTON JONY INT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	38.000								
537	Sơn lót nội BENTIN LT	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	55.000								
538	Sơn lót ngoại BENTIN LE	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	85.529								
539	Sơn nội thất BENTIN INT	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	36.000								
540	Sơn nội thất BENTIN INT	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sđt: 0916.001.707	36.000								
541	Sơn trắng trần nội thất ALEX	lit	QCVN 16:2023/BXD	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	80.200	80.200	80.200	80.200	80.200	80.200	80.200	80.200	80.200
542	Sơn phủ nội thất TOMAT	lit	QCVN 16:2023/BXD	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	47.800	47.800	47.800	47.800	47.800	47.800	47.800	47.800	47.800
543	Sơn nội thất lau chùi hiệu quả ALEX	lit	QCVN 16:2023/BXD	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	90.800	90.800	90.800	90.800	90.800	90.800	90.800	90.800	90.800
544	Sơn bóng nội thất ALEX SATIN	lit	QCVN 16:2023/BXD	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	187.200	187.200	187.200	187.200	187.200	187.200	187.200	187.200	187.200

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
545	Sơn phủ ngoại thất TOMAT	lit	QCVN 16:2023/BXD	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	96.200	96.200	96.200	96.200	96.200	96.200	96.200	96.200	96.200
546	Sơn bóng chống nóng ngoại thất ALEX PRO	lit	QCVN 16:2023/BXD	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	272.000	272.000	272.000	272.000	272.000	272.000	272.000	272.000	272.000
547	Sơn lót chống kiềm nội thất ALEX	lit	QCVN 08:2020	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	106.600	106.600	106.600	106.600	106.600	106.600	106.600	106.600	106.600
548	Sơn chống kiềm ngoại thất TOMAT CK 6000	lit	QCVN 16:2023/BXD	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	125.000	125.000	125.000	125.000	125.000	125.000	125.000	125.000	125.000
549	Sơn lót chống kiềm, chống thấm, chống tia cực tím ngoại thất ALEX 8000	lit	QCVN 08:2020	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	142.000	142.000	142.000	142.000	142.000	142.000	142.000	142.000	142.000
550	Vật liệu chống thấm gốc xi măng polimer	lit	BS EN 14891:2017	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	152.000	152.000	152.000	152.000	152.000	152.000	152.000	152.000	152.000
551	Sơn ngoại thất chống thấm màu vượt trội ALEX ULTRA PREVENT	lit	QCVN 16:2023/BXD	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	180.400	180.400	180.400	180.400	180.400	180.400	180.400	180.400	180.400
552	Bột bả nội, ngoại thất TOMAT	kg	TCVN 7239:2014	Thùng/lon	Công ty TNHH Sơn Alex		Đại lý Tường Hằng; Đ/c: SN251, Tổ 6, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ; SĐT: 0972927455	7.250	7.250	7.250	7.250	7.250	7.250	7.250	7.250	7.250
553	Sơn siêu bóng nội thất cao cấp DIAMOND-08	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	01 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	306.409	306.409	306.409	306.409					

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
554	Sơn siêu bóng nội thất cao cấp DIAMOND-09	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	1.532.045	1.532.045	1.532.045	1.532.045					
555	Sơn siêu bóng nội thất cao cấp DIAMOND-10	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	3.770.455	3.770.455	3.770.455	3.770.455					
556	Sơn bóng nội thất cao cấp DAHLIA-10	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	1.067.420	1.067.420	1.067.420	1.067.420					
557	Sơn bóng nội thất cao cấp DAHLIA-11	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	3.284.949	3.284.949	3.284.949	3.284.949					
558	Sơn nội thất lau chùi hiệu quả SEMI GLOSS-06	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	659.091	659.091	659.091	659.091					
559	Sơn nội thất lau chùi hiệu quả SEMI GLOSS-07	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	2.231.818	2.231.818	2.231.818	2.231.818					
560	Sơn mịn nội thất cao cấp CLASSIC-04	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	295.455	295.455	295.455	295.455					
561	Sơn mịn nội thất cao cấp CLASSIC-05	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	935.000	935.000	935.000	935.000					

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
562	Sơn mịn nội thất VIOLA-14	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	236.364	236.364	236.364	236.364					
563	Sơn mịn nội thất VIOLA-15	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	780.000	780.000	780.000	780.000					
564	Sơn siêu trắng nội thất cao cấp SUPER WHITE-02	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	640.909	640.909	640.909	640.909					
565	Sơn siêu trắng nội thất cao cấp SUPER WHITE-03	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	2.113.636	2.113.636	2.113.636	2.113.636					
566	Sơn siêu bóng ngoại thất cao cấp PLATINUM-09	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	01 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	343.636	343.636	343.636	343.636					
567	Sơn siêu bóng ngoại thất cao cấp PLATINUM-10	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	1.718.182	1.718.182	1.718.182	1.718.182					
568	Sơn siêu bóng ngoại thất cao cấp PLATINUM-11	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	4.426.036	4.426.036	4.426.036	4.426.036					
569	Sơn bóng ngoại thất cao cấp DAISY-03	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	1.231.292	1.231.292	1.231.292	1.231.292					

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
570	Sơn bóng ngoại thất cao cấp DAISY-04	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	3.594.150	3.594.150	3.594.150	3.594.150					
571	Sơn mịn ngoại thất cao cấp SMOOTH-05	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	746.455	746.455	746.455	746.455					
572	Sơn mịn ngoại thất cao cấp SMOOTH-06	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	2.415.477	2.415.477	2.415.477	2.415.477					
573	Sơn mịn ngoại thất OXALIS-15	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	600.000	600.000	600.000	600.000					
574	Sơn mịn ngoại thất OXALIS-16	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	1.980.000	1.980.000	1.980.000	1.980.000					
575	Sơn lót kháng kiềm nội thất cao cấp SEALER-00	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	568.527	568.527	568.527	568.527					
576	Sơn lót kháng kiềm nội thất cao cấp SEALER-01	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	1.827.955	1.827.955	1.827.955	1.827.955					
577	Sơn lót kháng kiềm nội thất LAVENDER-12	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	364.773	364.773	364.773	364.773					

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
578	Sơn lót kháng kiềm nội thất LAVENDER-13	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	1.159.091	1.159.091	1.159.091	1.159.091					
579	Sơn lót kháng kiềm ngoại thất cao cấp PRIMER-01	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	825.682	825.682	825.682	825.682					
580	Sơn lót kháng kiềm ngoại thất cao cấp PRIMER-02	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	2.395.909	2.395.909	2.395.909	2.395.909					
581	Sơn lót kháng kiềm ngoại thất ALLIUM-11	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	442.851	442.851	442.851	442.851					
582	Sơn lót kháng kiềm ngoại thất ALLIUM-12	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	1.404.444	1.404.444	1.404.444	1.404.444					
583	Bột bả nội thất cao cấp MKN	kg	TCVN 7239:2014	40kg	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	354.545	354.545	354.545	354.545					
584	Bột bả ngoại thất cao cấp MKB	kg	TCVN 7239:2014	40kg	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	409.091	409.091	409.091	409.091					
585	Sơn chống thấm đa năng cao cấp Waterproof - MCT	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	856.705	856.705	856.705	856.705					

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
586	Sơn chống thấm đa năng cao cấp Waterproof - MCT	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	2.803.977	2.803.977	2.803.977	2.803.977					
587	Sơn chống thấm màu Lotus- MCT	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	05 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	1.288.636	1.288.636	1.288.636	1.288.636					
588	Sơn chống thấm màu Lotus- MCT	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	18 lít	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	3.550.909	3.550.909	3.550.909	3.550.909					
589	Sơn lót EPOXY MAXKO WEP gốc nước (Một bộ 17.5kg gồm: 14 kg phần A và 3.5kg phần B)	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	Bộ	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	2.397.500	2.397.500	2.397.500	2.397.500					
590	Sơn phủ EPOXY MAXKO WEF gốc nước- Màu TRẮNG (Một bộ 17.55kg gồm: 14.85 kg phần A và 2.7kg phần B)	lit	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 08:2020/BTC	Bộ	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325888	2.474.550	2.474.550	2.474.550	2.474.550					
591	Sơn Clear	lit		5	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325889	1.316.364	1.316.364	1.316.364	1.316.364					
592	Sơn Clear	lit		18	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325890	3.409.091	3.409.091	3.409.091	3.409.091					
593	Nhũ đồng	lit		5	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325891	340.909	340.909	340.909	340.909					

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
594	Nhũ đồng	lit		18	Công ty TNHH MAXKO Việt Nam		NPP: HTX Nhân sâm và dược liệu quý An Khang; Đ/c: Số 11, Khối Đoàn Kết. Thị trấn Tuần Giáo, Điện Biên; SĐT: 0899325892	1.709.091	1.709.091	1.709.091	1.709.091					
595	**XI. VẬT TƯ NGHÀNH NƯỚC**															
596	Ống cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN25 (33.4 x 2.46)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	197.400								
597	Ống cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN32 (42.2 x 3.12)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	306.960								
598	Ống cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN40 (48.2 x 3.58)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	393.720								
599	Ống cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN50 (60.3 x 4.47)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	612.840								
600	Ống cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN65 (73 x 5.41)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	875.400								
601	Ống cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN80 (88.9 x 6.58)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.313.640								
602	Ống cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN100 (114.3 x 8.46)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.364.840								
603	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	60.600								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
604	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	85.560								
605	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	115.800								
606	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	80.040								
607	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	100.680								
608	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	150.360								
609	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	601.440								
610	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.605.720								
611	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	368.760								
612	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	951.120								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
613	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.161.600								
614	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.584.120								
615	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	624.360								
616	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	715.800								
617	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.010.640								
618	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.248.720								
619	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.134.560								
620	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	3.008.640								
621	Co ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	544.560								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
622	Co ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25 x 1/2"	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	255.600								
623	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25 x 1/2"	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	226.560								
624	Tê ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25 x 1/2"	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	312.240								
625	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	158.280								
626	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	342.720								
627	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	501.000								
628	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	951.120								
629	Co 90º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	68.280								
630	Co 90º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	116.160								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
631	Co 90º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	152.520								
632	Co 90º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	322.320								
633	Co 90º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	474.840								
634	Co 90º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	739.080								
635	Co 90º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.584.120								
636	Lơi 30º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	255.600								
637	Lơi 30º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	294.720								
638	Lơi 30º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	331.080								
639	Lơi 30º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	460.320								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
640	Lơi 30º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	516.960								
641	Lơi 45º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	79.920								
642	Lơi 45º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	126.360								
643	Lơi 45º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	174.240								
644	Lơi 45º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	348.480								
645	Lơi 45º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	516.960								
646	Lơi 45º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	791.400								
647	Lơi 60º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	255.600								
648	Lơi 60º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	294.720								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
649	Lơi 60º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	333.960								
650	Lơi 60º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	264.240								
651	Lơi 60º CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	516.960								
652	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	94.440								
653	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	110.400								
654	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	148.080								
655	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	152.520								
656	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	158.280								
657	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	326.760								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
658	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	377.520								
659	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	422.520								
660	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	428.400								
661	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	448.680								
662	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100 x 80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	823.320								
663	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	210.600								
664	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	422.520								
665	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	633.120								
666	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.187.760								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
667	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.636.440								
668	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	132.120								
669	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	158.280								
670	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	184.440								
671	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	264.240								
672	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	326.760								
673	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	333.960								
674	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	448.680								
675	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	501.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
676	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	580.800								
677	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	686.760								
678	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	739.080								
679	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	845.040								
680	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	897.360								
681	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.003.320								
682	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100 x 80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.900.680								
683	Tê giảm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32 x 25 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	210.600								
684	Tê giảm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 32 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	264.240								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
685	Tê giảm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 40 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	474.840								
686	Tê giảm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	712.920								
687	Tê giảm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	765.240								
688	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	52.320								
689	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	79.920								
690	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	116.160								
691	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	258.480								
692	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	370.320								
693	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	528.600								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
694	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	89.040								
695	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	897.360								
696	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	105.960								
697	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	132.120								
698	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	158.280								
699	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	184.440								
700	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	210.600								
701	Keo dán ống CPVC	Lon	TCVN 12653:2019	500gr	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	658.800								
702	Keo dán ống CPVC	Lon	TCVN 12653:2019	1.000gr	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.070.400								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
703	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		200mm x 15.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	350.750								
704	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		250mm x 16.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	465.750								
705	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		300mm x 18.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	506.000								
706	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		400mm x 22.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	874.000								
707	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		500mm x 28.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.316.750								
708	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		600mm x 30.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.988.350								
709	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		700mm x 34.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.587.500								
710	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		600mm x 40.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	3.386.750								
711	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		1000mm x 50.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	5.255.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
712	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		1200mm x 60.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	7.601.500								
713	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		200mm x 17.5mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	210.450								
714	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		300mm x 24.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	434.700								
715	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		400mm x 32.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	736.000								
716	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		500mm x 40.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.115.500								
717	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		600mm x 48.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.644.500								
718	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		110mm x 7.5mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	149.500								
719	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		150mm x 10.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	186.300								
720	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		200mm x 17.5mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	242.880								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
721	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		300mm x 24.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	513.590							
722	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		400mm x 32.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	866.525							
723	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		500mm x 40.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.307.320							
724	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		600mm x 48.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.957.760							
725	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		20mm x 1.5mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	7.425							
726	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		20mm x 1.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	7.821							
727	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		20mm x 2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	8.262							
728	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		20mm x 2.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	9.720							
729	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		25mm x 1.5mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	9.900							

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
730	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		25mm x 1.8mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	10.197								
731	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		25mm x 2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	10.498								
732	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		25mm x 2.3mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	12.538								
733	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		25mm x 3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	14.677								
734	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		32mm x 1.8mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	12.771								
735	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		32mm x 2mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	14.094								
736	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		32mm x 2.4mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	17.204								
737	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		32mm x 3mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	20.121								
738	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		32mm x 3.6mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	24.203								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
739	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 1.8mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	17.325								
740	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 2mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	17.787								
741	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 2.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	21.481								
742	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	25.953								
743	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 3.7mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	31.201								
744	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 4.5mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	37.033								
745	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	24.750								
746	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 2.4mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	27.605								
747	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	32.951								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
748	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 3.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	39.657								
749	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 4.6mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	48.406								
750	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 5.6mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	57.251								
751	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 2.5mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	38.907								
752	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 3mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	42.865								
753	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 3.8mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	52.683								
754	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 4.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	63.860								
755	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 5.8mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	76.107								
756	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 7.1mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	91.174								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
757	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 2.9mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	53.955								
758	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 3.6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	61.034								
759	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 4.5mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	75.136								
760	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 5.6mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	90.590								
761	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 6.8mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	108.086								
762	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 8.4mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	129.081								
763	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 3.5mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	87.318								
764	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 4.3mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	96.228								
765	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 5.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	106.628								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
766	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 6.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	129.184								
767	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 8.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	154.742								
768	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 10.1mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	185.184								
769	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 4.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	105.930								
770	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 5.3mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	129.179								
771	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 6.6mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	161.546								
772	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 8.1mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	193.039								
773	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 10mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	122.206								
774	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 12.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	280.519								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
775	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 4.8mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	134.525								
776	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	166.795								
777	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 7.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	203.925								
778	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 9.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	248.540								
779	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 11.4mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	301.514								
780	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 14mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	359.543								
781	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 5.4mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	168.837								
782	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 6.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	207.717								
783	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 8.3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	254.567								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
784	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 10.3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	308.319								
785	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 12.7mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	373.831								
786	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 15.7mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	449.647								
787	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 6.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	221.227								
788	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 7.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	272.743								
789	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 9.5mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	334.563								
790	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 11.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	402.311								
791	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 14.6mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	494.359								
792	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 17.9mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	589.809								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
793	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 6.9mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	276.437								
794	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 8.6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	343.407								
795	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 10.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	421.168								
796	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 13.3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	512.924								
797	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 16.4mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	621.885								
798	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 20.1mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	745.718								
799	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 7.7mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	343.310								
800	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 9.6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	427.777								
801	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 11.9mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	527.796								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
802	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 14.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	628.496								
803	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 18.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	778.086								
804	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 22.4mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	927.774								
805	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 8.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	430.694								
806	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 10.8mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	538.683								
807	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 13.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	648.712								
808	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 16.6mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	794.513								
809	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 20.5mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	951.296								
810	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 25.2mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.147.445								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
811	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 9.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	533.531								
812	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 11.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	657.364								
813	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 14.8mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	803.746								
814	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 18.4mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	987.844								
815	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 22.7mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.183.507								
816	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 27.9mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.416.010								
817	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 10.7mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	661.641								
818	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 13.4mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	838.545								
819	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 16.6mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.001.451								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
820	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 20.6mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.238.523								
821	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 25.4mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.483.272								
822	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 31.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.773.609								
823	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 12.1mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	843.696								
824	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 15mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.050.440								
825	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 18.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.275.264								
826	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 23.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.549.077								
827	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 28.6mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.877.515								
828	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 35.2mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.259.414								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
829	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 13.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.071.630								
830	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 16.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.320.948								
831	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 21.1mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.620.615								
832	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 26.1mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.964.704								
833	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 32.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.383.539								
834	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 39.7mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.866.233								
835	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 15.3mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.351.955								
836	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 19.1mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.694.002								
837	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 23.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.059.279								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
838	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 29.4mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.487.348								
839	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 36.3mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	3.037.597								
840	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 44.7mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	3.650.443								
841	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 17.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.727.730								
842	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 21.5mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.126.347								
843	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 26.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.602.141								
844	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 33.1mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	3.144.906								
845	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 40.9mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	3.844.746								
846	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 50.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	4.614.764								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
847	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 19mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.104.089								
848	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 22.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.637.813								
849	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 29.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	3.235.885								
850	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 36.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	3.913.855								
851	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 45.5mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	4.766.008								
852	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 55.8mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	5.707.973								
853	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		560mm x 21.4mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	2.889.756								
854	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		560mm x 26.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	3.523.752								
855	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		560mm x 33.2mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	4.374.971								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
856	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		560mm x 41.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	5.340.168								
857	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		560mm x 50.8mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	6.450.192								
858	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		630mm x 24.1mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	3.661.524								
859	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		630mm x 30mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	4.502.304								
860	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		630mm x 37.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	5.541.372								
861	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		630mm x 46.3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	6.749.568								
862	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		630mm x 57.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	7.663.248								
863	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		710mm x 27.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	5.014.000								
864	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		710mm x 33.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	6.174.454								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
865	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		710mm x 42.1mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	7.574.318								
866	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		710mm x 52.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	9.236.590								
867	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		710mm x 64.5mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	11.182.182								
868	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		800mm x 30.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	6.350.090								
869	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		800mm x 38.1mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	7.826.273								
870	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		800mm x 47.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	9.604.590								
871	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		800mm x 58.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	9.864.910								
872	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		900mm x 34.4mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	8.031.182								
873	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		900mm x 42.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	9.902.546								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
874	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		900mm x 53.3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	12.149.218								
875	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		900mm x 66.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	14.843.364								
876	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 38.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	9.909.864								
877	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 47.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	12.234.954								
878	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 59.3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	15.014.818								
879	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 73.5mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	18.079.046								
880	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1200mm x 45.9mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	14.273.590								
881	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1200mm x 57.2mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	17.609.636								
882	Ống trơn HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1200mm x 71.1mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	20.683.273								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
883	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø32/25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	14.375								
884	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø40/30	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	15.640								
885	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø50/40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	23.230								
886	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø65/50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	31.280								
887	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø85/65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	45.770								
888	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø90/70	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	55.200								
889	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø105/80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	60.375								
890	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø110/90	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	67.275								
891	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø130/100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	74.750								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
892	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø160/125	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	120.175								
893	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø195/150	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	178.250								
894	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø210/160	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	212.750								
895	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø230/175	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	270.250								
896	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø260/200	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	336.950								
897	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn luồn dây điện	m		Ø320/250	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	672.750								
898	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 100mm (1.4kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	193.752								
899	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 130mm (1.51kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	220.662								
900	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 160mm (1.64kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	231.426								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
901	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 200mm (2.09kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	258.336								
902	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 240mm (2kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	296.010								
903	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 280mm (2.56kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	349.830								
904	Lắp hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái			Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	59.202								
905	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 0.2mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	44.050								
906	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 0.3mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	66.654								
907	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 0.4mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	88.099								
908	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 0.5mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	110.124								
909	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 0.75mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	168.084								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
910	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 1mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	226.044								
911	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 1.5mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	339.646								
912	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 2mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	452.088								
913	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 3mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	678.132								
914	Ống nước Hòa Phát (Ống Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 15 có ren x 6m, dầy 1,9	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	23.400								
915	Ống nước Hòa Phát (Ống Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 20, dầy 2,1	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	30.600								
916	Ống nước Hòa Phát (Ống Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 25, dầy 2,3	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	41.400								
917	Ống nước Hòa Phát (Ống Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 32, dầy 2,3	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	52.200								
918	Ống nước Hòa Phát (Ống Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 40, dầy 2,5	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	64.800								
919	Ống nước Hòa Phát (Ống Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 50, dầy 2,6	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	82.800								
920	Ống nước Hòa Phát (Ống Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 65, dầy 2,9	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	121.500								
921	Ống nước Hòa Phát (Ống Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 80, dầy 2,9	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	139.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
922	Ống nước Hòa Phát (Ống Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 100, dầy 3,2	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	198.000								
923	Ống nhựa U. PVC dán keo - Tiền Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 21 chiều dầy 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.992				6.992				
924	Ống nhựa U. PVC dán keo - Tiền Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 27 chiều dầy 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.740				8.740				
925	Ống nhựa U. PVC dán keo - Tiền Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 34 chiều dầy 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	11.316				11.316				
926	Ống nhựa U. PVC dán keo - Tiền Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 42 chiều dầy 1,2mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	16.928				16.928				
927	Ống nhựa U. PVC dán keo - Tiền Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 48 chiều dầy 1,4mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	19.780				19.780				
928	Ống nhựa U. PVC dán keo - Tiền Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 60 chiều dầy 1,4mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	25.760				25.760				
929	Ống nhựa U. PVC dán keo - Tiền Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 75 chiều dầy 1,5mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	36.156				36.156				
930	Ống nhựa U. PVC dán keo - Tiền Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 90 chiều dầy 1,5mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	44.068				44.068				
931	Ống nhựa U. PVC dán keo - Tiền Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 110 chiều dầy 1,9mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	66.608								
932	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 110 dày 4,2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	98.440								
933	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 125 x 4,8mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	127.328								
934	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 140 x 5,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	159.804								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
935	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 160 x 6,2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	209.392								
936	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 180 x 6,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	261.648								
937	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 200 x 7,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	324.944								
938	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 225 x 8,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	407.652								
939	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 250 x 9,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	504.988								
940	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 280 x 10,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	626.244								
941	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 315 x 12,1mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	798.560								
942	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 355 x 13,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	922.300								
943	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 400 x 15,3mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.279.628								
944	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 450 x 17,2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.635.300								
945	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 40 dày 2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	16.836								
946	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 50 dày 2,4 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	26.128								
947	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi63 dày 3,0 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	40.572								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
948	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 75 dày 3,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	57.684								
949	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 90 dày 4,3 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	91.080								
950	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 110 dày 5,3mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	122.268								
951	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 125 x 6,0mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	157.872								
952	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 140 x 6,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	196.604								
953	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 160 x 7,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	258.152								
954	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 180 x 8,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	325.036								
955	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 200 x 9,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	404.892								
956	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 225 x 10,8mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	509.864								
957	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 250 x 11,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	622.196								
958	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 280 x 13,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	778.044								
959	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 315 x 15mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	994.244								
960	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 355 x 16,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.250.280								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
961	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 400 x 19,1mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.603.376								
962	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 450 x 21,5mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.011.672								
963	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 32 dày 2,0mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	13.340								
964	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 40 dày 2,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	20.332								
965	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 50 dày 3,0 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	31.188								
966	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 63 dày 3,8 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	49.864								
967	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 75 dày 4,5 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	71.116								
968	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 90 dày 5,4 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	100.924								
969	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 110 dày 6,6 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	152.904								
970	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 125 x 7,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	193.016								
971	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 140 x 8,3mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	240.948								
972	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 160 x 9,5mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	316.664								
973	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 180 x 10,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	398.636								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
974	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 200 x 11,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	499.560								
975	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 225 x 13,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	614.008								
976	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 250 x 14,8mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	760.748								
977	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 280 x 16,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	947.876								
978	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 315 x 18,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.207.040								
979	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 355 x 21,1mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.533.916								
980	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 400 x 23,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.949.112								
981	Ống nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 450 x 26,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.462.932								
982	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	452.088								
983	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	596.160								
984	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp D300	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	640.872								
985	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp D600	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.472.077								
986	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	506.736								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
987	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	667.699								
988	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp D300	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	794.880								
989	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp D400	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.453.637								
990	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp D500	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.384.640								
991	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp D600	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.992.723								
992	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng PP 2 lớp D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	452.088								
993	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng PP 2 lớp D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	596.160								
994	Ống Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống Gân Sóng PP 2 lớp D300	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	640.872								
995	Gioăng Ống Gân Sóng PP/PP 2 lớp - Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D200 (Unicor)	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	87.934								
996	Gioăng Ống Gân Sóng PP/PP 2 lớp - Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D250 (Unicor)	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	114.761								
997	Gioăng Ống Gân Sóng PP/PP 2 lớp - Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D300 (Unicor)	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	181.829								
998	PN10 PPR - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống nhựa PPR - D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	22.040								
999	PN10 PPR - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống nhựa PPR - D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	39.382								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1000	PN10 PPR - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống nhựa PPR - D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	51.035								
1001	PN10 PPR - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống nhựa PPR - D40	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	68.468								
1002	PN10 PPR - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống nhựa PPR - D50	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	100.354								
1003	PN10 PPR - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống nhựa PPR - D63	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	159.518								
1004	PN10 PPR - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống nhựa PPR - D75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	221.844								
1005	PN10 PPR - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống nhựa PPR - D90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	323.733								
1006	PN10 PPR - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống nhựa PPR - D110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	518.207								
1007	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D21	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.260								
1008	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D27	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	7.750								
1009	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D34	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.035								
1010	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D42	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	15.003								
1011	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D48	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	17.587								
1012	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D60	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	22.853								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1013	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	31.994								
1014	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	39.048								
1015	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	59.020								
1016	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D125	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	65.180								
1017	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D140	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	80.283								
1018	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	104.229								
1019	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D180	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	130.956								
1020	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	195.441								
1021	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D225	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	202.992								
1022	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	264.099								
1023	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 21 chiều dầy 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										6.992	
1024	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 27 chiều dầy 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										8.740	
1025	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 34 chiều dầy 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										11.316	
1026	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 42 chiều dầy 1,2mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										16.928	
1027	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 48 chiều dầy 1,4mm PN bar 5,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										19.780	

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1028	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 60 chiều dầy 1,4mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										25.760	
1029	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 76 chiều dầy 1,5mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										36.156	
1030	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 90 chiều dầy 1,5mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										44.068	
1031	Ống thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 110 chiều dầy 1,9mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										66.608	
1032	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D21	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.035								
1033	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D27	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	12.718								
1034	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D34	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	17.587								
1035	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D42	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	22.455								
1036	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D48	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	27.125								
1037	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D60	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	38.750								
1038	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D63	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	39.446								
1039	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	55.145								
1040	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	60.411								
1041	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	88.530								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1042	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D125	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	113.966								
1043	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D140	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	141.687								
1044	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	183.518								
1045	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D180	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	231.906								
1046	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	287.945								
1047	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D225	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	357.795								
1048	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	463.316								
1049	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D280	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	556.217								
1050	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D315	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	710.821								
1051	Ống lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	48C0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	36.366								
1052	Ống lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	48C1	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	45.109								
1053	Ống lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	48D	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	54.251								
1054	Ống lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	90x2,7	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	99.757								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1055	Ống lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	90x6	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	185.008								
1056	Ống lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	140C3	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	230.515								
1057	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 14x8 dài 3m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.340								
1058	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 18x10 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	11.029								
1059	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 28x10 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	15.003								
1060	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 40x20 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	21.561								
1061	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 60x40 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	37.359								
1062	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 100x40 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	65.677								
1063	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật hai nhánh ST 160-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	781.963								
1064	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật hai nhánh ST 110-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	984.558								
1065	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật bốn nhánh 90WY 110x160-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.275.286								
1066	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật bốn nhánh 90WY 160x160-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.521.996								
1067	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp hố ga (hộp kiểm soát) nhựa mầu trắng ngà AO 200IC	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.021.818								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1068	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp hố ga (hộp kiểm soát) Composite NHGCI 200 - 1,5T	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.070.378								
1069	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp hố ga (hộp kiểm soát) Composite NHGCI 200 - 12,5T	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.237.484								
1070	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc bịt nhánh hộp kiểm soát DN110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	74.619								
1071	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc bịt nhánh hộp kiểm soát DN160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	125.790								
1072	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp bịt nhựa INC200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	267.179								
1073	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc bịt trong nhánh hộp kiểm soát DN110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	19.574								
1074	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiền Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc chuyển bậc lệch tâm DN160-110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	96.379								
1075	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.378								
1076	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.160								
1077	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.433								
1078	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	14.805								
1079	Cút T có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.433								
1080	Cút T có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	12.817								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1081	Cút T có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	17.090								
1082	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.683								
1083	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	4.571								
1084	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.160								
1085	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.433								
1086	Cút góc có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	7.154								
1087	Cút góc có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	11.327								
1088	Cút góc có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	14.904								
1089	Côn thu	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20-16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.484								
1090	Côn thu	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25-20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.378								
1091	Côn thu	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32-25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.359								
1092	Khớp nối ren	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.782								
1093	Khớp nối ren	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.478								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1094	Khớp nối ren	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	4.074								
1095	Khớp nối trơn	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	994								
1096	Khớp nối trơn	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.292								
1097	Khớp nối trơn	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.186								
1098	Khớp nối trơn	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.974								
1099	Hộp chia ngả 2 đường vuông góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1100	Hộp chia ngả 2 đường vuông góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.744								
1101	Hộp chia ngả 2 đường vuông góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1102	Hộp chia ngả 1 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.545								
1103	Hộp chia ngả 1 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1104	Hộp chia ngả 1 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1105	Hộp chia ngả 2 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.545								
1106	Hộp chia ngả 2 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1107	Hộp chia ngả 2 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1108	Hộp chia ngả 3 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1109	Hộp chia ngả 3 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1110	Hộp chia ngả 3 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1111	Hộp chia ngả 4 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1112	Hộp chia ngả 4 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1113	Hộp chia ngả 4 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.135								
1114	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.590								
1115	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.888								
1116	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.782								
1117	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.875								
1118	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp đậy hộp nối tròn có vít	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.180								
1119	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	61.242								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1120	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	70.817								
1121	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	92.857								
1122	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	119.413								
1123	Kìm cắt ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007		CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	445.133								
1124	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	63	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	13.016								
1125	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	16.494								
1126	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	19.971								
1127	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	25.039								
1128	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	125	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	30.404								
1129	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	140	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	34.379								
1130	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	48.190								
1131	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	180	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	59.219								
1132	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	59.815								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1133	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D25 Độ dày 2.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			9.484								
1134	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D50 Độ dày 2.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			21.588								
1135	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D110 Độ dày 4.2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			96.651								
1136	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D200 Độ dày 7.7 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			319.036								
1137	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D355 Độ dày 13.6 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			995.859								
1138	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D25 Độ dày 2.3 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			10.749								
1139	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D40 Độ dày 2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			15.807								
1140	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D50 Độ dày 3.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			29.356								
1141	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D63 Độ dày 4.7 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			56.816								
1142	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D75 Độ dày 6.8 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			96.199								
1143	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D90 Độ dày 10.1 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			167.557								
1144	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D125 Độ dày 6.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			148.046								
1145	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D140 Độ dày 8.3 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			228.076								
1146	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D160 Độ dày 11.8 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			361.219								
1147	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D180 Độ dày 16.4 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			556.326								
1148	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D200 Độ dày 22.4 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			844.470								
1149	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D250 Độ dày 11.9 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			585.953								
1150	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D280 Độ dày 16.6 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			944.642								
1151	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D315 Độ dày 23.2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.443.701								
1152	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D355 Độ dày 32.2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.205.792								
1153	Chếch hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			34.975								
1154	Chếch hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			47.395								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1155	Chếch hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			64.882								
1156	Chếch hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			102.043								
1157	Chếch hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			160.268								
1158	Chếch hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			240.451								
1159	Chếch hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			233.198								
1160	Chếch hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			546.480								
1161	Chếch hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			422.578								
1162	Chếch hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			655.776								
1163	Chếch hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			714.100								
1164	Chếch hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.384.383								
1165	Chếch hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.311.552								
1166	Chếch hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.185.920								
1167	Cút hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			40.042								
1168	Cút hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			52.462								
1169	Cút hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			78.693								
1170	Cút hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			122.412								
1171	Cút hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			233.640								
1172	Cút hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			306.029								
1173	Cút hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			306.029								
1174	Cút hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			655.776								
1175	Cút hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			666.706								
1176	Cút hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			983.664								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1177	Cút hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.165.791								
1178	Cút hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.894.497								
1179	Cút hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.821.567								
1180	Cút hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.841.696								
1181	Nút bịt hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			23.350								
1182	Nút bịt hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			26.231								
1183	Nút bịt hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			40.042								
1184	Nút bịt hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			52.462								
1185	Nút bịt hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			112.972								
1186	Nút bịt hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			198.223								
1187	Nút bịt hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			153.014								
1188	Nút bịt hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			264.040								
1189	Nút bịt hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			255.057								
1190	Nút bịt hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			437.184								
1191	Nút bịt hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			510.015								
1192	Nút bịt hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			801.537								
1193	Nút bịt hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			874.368								
1194	Nút bịt hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.457.313								
1195	Tê điều hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			59.715								
1196	Tê điều hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			69.254								
1197	Tê điều hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			102.043								
1198	Tê điều hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			182.127								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1199	Tê điều hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			262.310								
1200	Tê điều hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			400.719								
1201	Tê điều hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			422.578								
1202	Tê điều hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			801.537								
1203	Tê điều hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			893.544								
1204	Tê điều hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.311.552								
1205	Tê điều hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.457.313								
1206	Tê điều hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.623.104								
1207	Tê điều hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.914.527								
1208	Tê điều hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			3.861.825								
1209	Đầu bích hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			30.603								
1210	Đầu bích hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			45.209								
1211	Đầu bích hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			54.648								
1212	Đầu bích hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			76.507								
1213	Đầu bích hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			116.549								
1214	Đầu bích hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			167.620								
1215	Đầu bích hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			182.127								
1216	Đầu bích hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			298.776								
1217	Đầu bích hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			335.141								
1218	Đầu bích hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			437.184								
1219	Đầu bích hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			495.508								
1220	Đầu bích hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			801.537								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1221	Đầu bích hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			874.368								
1222	Đầu bích hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.311.552								
1223	Chữ thập hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			342.494								
1224	Chữ thập hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			881.621								
1225	Chữ thập hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.428.101								
1226	Chữ thập hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.564.780								
1227	Tê thu hàn	cái		T63-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			59.616								
1228	Tê thu hàn	cái		T75-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			87.437								
1229	Tê thu hàn	cái		T75-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			92.405								
1230	Tê thu hàn	cái		T90-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			122.213								
1231	Tê thu hàn	cái		T90-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			127.181								
1232	Tê thu hàn	cái		T90-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			135.130								
1233	Tê thu hàn	cái		T110-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			189.778								
1234	Tê thu hàn	cái		T110-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			186.797								
1235	Tê thu hàn	cái		T110-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			208.656								
1236	Tê thu hàn	cái		T110-90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			216.605								
1237	Tê thu hàn	cái		T125-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			276.221								
1238	Tê thu hàn	cái		T125-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			301.061								
1239	Tê thu hàn	cái		T125-90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			336.830								
1240	Tê thu hàn	cái		T125-110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			342.792								
1241	Tê thu hàn	cái		T140-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			602.122								
1242	Tê thu hàn	cái		T140-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			625.968								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1243	Tê thu hàn	cái		T140-90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			722.347								
1244	Tê thu hàn	cái		T140-110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			758.117								
1245	Măng sông ren ngoài	cái		20mm x 1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			8.744								
1246	Măng sông ren ngoài	cái		20mm x 3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			8.942								
1247	Măng sông ren ngoài	cái		25mm x1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			11.923								
1248	Măng sông ren ngoài	cái		25mm x3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			11.923								
1249	Măng sông ren ngoài	cái		25mm x1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			11.923								
1250	Măng sông ren ngoài	cái		32mm x3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			16.692								
1251	Măng sông ren ngoài	cái		32mmx1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			16.692								
1252	Măng sông ren ngoài	cái		40mmx1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			35.571								
1253	Măng sông ren ngoài	cái		40mm x1.1/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			35.770								
1254	Măng sông ren ngoài	cái		40mm x1.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			35.770								
1255	Măng sông ren ngoài	cái		50mm x1.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			51.071								
1256	Măng sông ren ngoài	cái		50mm x2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			52.065								
1257	Măng sông ren trong	cái		20mm x 1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			9.737								
1258	Măng sông ren trong	cái		20mm x 3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			9.737								
1259	Măng sông ren trong	cái		25mm x1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			13.215								
1260	Măng sông ren trong	cái		25mm x3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			13.215								
1261	Măng sông ren trong	cái		25mm x1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			13.215								
1262	Măng sông ren trong	cái		32mmx1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			18.680								
1263	Măng sông ren trong	cái		40mm x1.1/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			34.577								
1264	Măng sông ren trong	cái		50mm x1.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			67.565								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1265	Măng sông ren trong	cái		63mm x2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			107.309								
1266	Măng sông ren trong	cái		75mm x2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			149.835								
1267	Măng sông ren trong	cái		75mm x2.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			149.636								
1268	Măng sông ren trong	cái		90mm x3"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			234.490								
1269	Măng sông ren trong	cái		110mm x 4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			394.459								
1270	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D25 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.755								
1271	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D32 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	13.369								
1272	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D32 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	15.626								
1273	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D40 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	16.530								
1274	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D40 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	19.962								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1275	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D40 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	24.118								
1276	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D50 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	25.653								
1277	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D50 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	31.073								
1278	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D50 x 3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	37.125								
1279	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D63 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.654								
1280	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D63 x 3,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	49.409								
1281	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D63 x 4,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	59.254								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1282	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D63 x 5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	71.358								
1283	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D75 x 3,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	56.364								
1284	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D75 x 4,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	69.914								
1285	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D75 x 5,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	84.727								
1286	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D75 x 6,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	99.812								
1287	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D90 x 4,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	90.689								
1288	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D90 x 5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	101.257								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1289	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D90 x 6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.045								
1290	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D90 x 8,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	143.620								
1291	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D110 x 5,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	119.594								
1292	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D110 x 6,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	147.234								
1293	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D110 x 8,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	181.377								
1294	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D110 x 10,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	214.889								
1295	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D125 x 6,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	154.098								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1296	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D125 x 7,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	188.152								
1297	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D125 x 9,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	231.418								
1298	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D140 x 6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	191.494								
1299	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D140 x 8,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	235.935								
1300	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D140 x 10,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	288.506								
1301	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D160 x 7,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	251.652								
1302	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D160 x 9,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	307.745								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1303	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D160 x 11,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	378.471								
1304	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D180 x 8,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	316.506								
1305	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D180 x 10,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	390.304								
1306	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D180 x 13,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	478.554								
1307	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D200 x 9,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	393.285								
1308	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D200 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	484.967								
1309	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D200 x 14,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	595.618								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1310	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D225 x 10,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	495.897								
1311	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D225 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	612.329								
1312	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D225 x 16,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	735.716								
1313	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D250 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	606.728								
1314	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D250 x 14,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	752.517								
1315	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D250 x 18,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	909.776								
1316	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D280 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	763.537								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1317	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D280 x 16,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	944.733								
1318	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D280 x 20,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.141.194								
1319	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D315 x 15,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	959.727								
1320	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D315 x 18,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.195.842								
1321	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D315 x 23,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.443.791								
1322	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D355 x 16,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.227.728								
1323	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D355 x 21,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.507.201								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1324	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D355 x 26,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.833.011								
1325	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D400 x 19,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.546.945								
1326	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D400 x 23,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.924.694								
1327	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D400 x 29,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.330.534								
1328	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D450 x 21,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.974.554								
1329	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D450 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.420.410								
1330	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D450 x 33,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.950.992								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1331	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D500 x 23,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.414.448								
1332	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D500 x 29,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.007.718								
1333	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D500 x 36,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.659.519								
1334	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D560 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.311.398								
1335	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D560 x 33,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.065.630								
1336	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D560 x 41,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.962.580								
1337	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D630 x 30,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.183.959								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1338	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D630 x 37,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.149.558								
1339	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D630 x 46,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.272.326								
1340	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D25 x 1,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.304								
1341	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D32 x 1,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.652								
1342	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D32 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	13.098								
1343	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D40 x 1,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	15.266								
1344	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D40 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	16.530								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1345	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D40 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	19.962								
1346	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D50 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	21.588								
1347	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D50 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	25.653								
1348	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D50 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	31.073								
1349	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D63 x 2,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	33.692								
1350	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D63 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.654								
1351	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D63 x 3,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	49.409								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1352	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D75 x 2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	45.886								
1353	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D75 x 3,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	56.364								
1354	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D75 x 4,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	69.914								
1355	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D90 x 3,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	75.242								
1356	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D90 x 4,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	90.689								
1357	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D90 x 5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	101.257								
1358	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D110 x 4,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	96.650								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1359	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D110 x 5,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	119.594								
1360	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D110 x 6,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	147.234								
1361	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D125 x 4,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	125.013								
1362	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D125 x 6,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	154.098								
1363	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D125 x 7,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	188.152								
1364	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D140 x 5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	156.898								
1365	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D140 x 6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	191.494								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1366	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D140 x 8,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	235.935								
1367	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D160 x 6,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	205.585								
1368	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D160 x 7,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	251.652								
1369	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D160 x 9,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	307.745								
1370	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D180 x 6,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	256.890								
1371	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D180 x 8,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	316.506								
1372	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D180 x 10,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	390.304								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1373	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D200 x 7,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	319.036								
1374	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D200 x 9,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	393.285								
1375	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D200 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	484.967								
1376	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D225 x 8,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	400.240								
1377	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D225 x 10,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	495.897								
1378	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D225 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	612.329								
1379	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D250 x 9,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	495.806								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1380	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D250 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	606.728								
1381	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D250 x 14,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	752.517								
1382	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D280 x 10,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	614.858								
1383	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D280 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	763.537								
1384	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D280 x 16,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	944.733								
1385	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D315 x 12,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	784.041								
1386	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D315 x 15,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	959.727								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1387	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D315 x 18,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.195.842								
1388	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D355 x 13,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	995.858								
1389	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D355 x 16,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.227.728								
1390	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D355 x 21,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.507.201								
1391	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D400 x 15,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.256.362								
1392	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D400 x 19,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.546.945								
1393	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D400 x 23,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.924.694								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1394	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D450 x 17,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.605.567								
1395	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D450 x 21,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.974.554								
1396	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D450 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.420.410								
1397	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D500 x 19,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.955.314								
1398	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D500 x 23,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.451.302								
1399	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D500 x 29,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.007.086								
1400	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D560 x 21,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.685.430								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1401	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D560 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.311.398								
1402	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D560 x 33,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.065.630								
1403	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D630 x 24,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.402.628								
1404	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D630 x 30,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.183.959								
1405	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D630 x 37,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.149.558								
1406	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.040								
1407	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.382								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1408	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	51.035								
1409	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	68.468								
1410	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	100.354								
1411	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	160.060								
1412	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D75x6,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	223.470								
1413	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D90x8,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	324.094								
1414	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D110x10	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	518.388								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1415	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D125x11,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	641.866								
1416	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D140x12,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	792.441								
1417	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D160x14,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.080.766								
1418	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.040								
1419	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.382								
1420	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	51.035								
1421	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	68.468								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1422	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	100.354								
1423	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	160.060								
1424	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D75x6,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	223.470								
1425	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D90x8,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	324.094								
1426	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D110x10	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	518.388								
1427	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D125x11,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	641.866								
1428	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D140x12,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	792.441								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1429	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D160x14,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.080.766								
1430	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	26.466								
1431	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	47.151								
1432	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	61.151								
1433	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	82.198								
1434	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.497								
1435	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	192.036								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1436	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	26.466								
1437	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	47.151								
1438	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	61.151								
1439	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	82.198								
1440	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.497								
1441	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	192.036								
1442	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D20x3,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	32.698								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1443	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D25x4,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	57.990								
1444	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D32x5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	84.456								
1445	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D40x6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	130.884								
1446	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D50x8,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	203.417								
1447	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D63x10,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	321.294								
1448	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D20	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.710								
1449	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D25	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.697								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1450	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D32	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.414								
1451	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D40	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.304								
1452	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D50	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	17.523								
1453	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D63	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	30.892								
1454	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	169.906								
1455	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	186.887								
1456	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D20	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.516								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1457	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D25	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.317								
1458	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D32	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.020								
1459	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D40	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	21.498								
1460	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D50	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	41.641								
1461	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D63	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	96.560								
1462	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	146.601								
1463	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	182.822								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1464	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	304.042								
1465	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	508.271								
1466	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	695.520								
1467	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.129.994								
1468	ỐNG LUỒN DÂY DIỆN	cây		Ống luồn dây điện D16x1,2mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	18.978								
1469	ỐNG LUỒN DÂY DIỆN	cây		Ống luồn dây điện D20x1,4mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	26.827								
1470	ỐNG LUỒN DÂY DIỆN	cây		Ống luồn dây điện D25x1,5mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	36.763								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1471	ỐNG LUỒN DÂY DIỆN	cây		Ống luồn dây điện D32x1,8mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	73.924								
1472	ỐNG LUỒN DÂY DIỆN	cây		Ống luồn dây điện D40x2,3mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	117.344								
1473	ỐNG LUỒN DÂY DIỆN	cây		Ống luồn dây điện D50x2,8mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	156.591								
1474	ỐNG LUỒN DÂY DIỆN	cây		Ống luồn dây điện D63x3,0mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	188.387								
1475		0		ỐNG PVC DISMY	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	0								
1476	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.260								
1477	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN10 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.651								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1478	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN12,5 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	8.346								
1479	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN16 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.936								
1480	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.750								
1481	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN10 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.737								
1482	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN12,5 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.327								
1483	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN16 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	12.718								
1484	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D34	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	10.035								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1485	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN8 D34	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.724								
1486	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN10 D34	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	14.407								
1487	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	15.003								
1488	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN6 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	16.692								
1489	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN8 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	19.673								
1490	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN10 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.455								
1491	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	17.587								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1492	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN6 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	20.468								
1493	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN8 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	23.449								
1494	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN10 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	27.125								
1495	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.853								
1496	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN5 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	27.324								
1497	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN6 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	33.186								
1498	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN8 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	38.750								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1499	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C3 PN10 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	46.898								
1500	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	31.895								
1501	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN5 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	37.359								
1502	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN6 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	42.327								
1503	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN8 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	55.145								
1504	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C3 PN10 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	68.360								
1505	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN3 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.048								
1506	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN4 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	44.613								
1507	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN5 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	52.263								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1508	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN6 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	60.411								
1509	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C3 PN8 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	79.190								
1510	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C4 PN10 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	98.366								
1511	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	59.020								
1512	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	66.671								
1513	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	77.799								
1514	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	88.530								
1515	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	95.783								
1516	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	124.001								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1517	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	65.180								
1518	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	82.171								
1519	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	96.180								
1520	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	113.966								
1521	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	125.194								
1522	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	144.569								
1523	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	80.283								
1524	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	102.142								
1525	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.126								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1526	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	141.687								
1527	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	153.710								
1528	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	189.579								
1529	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	104.229								
1530	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	136.421								
1531	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	158.976								
1532	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	183.518								
1533	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	200.409								
1534	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	237.371								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1535	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	130.956								
1536	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	167.918								
1537	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	194.845								
1538	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	231.708								
1539	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	254.461								
1540	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	296.192								
1541	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	195.441								
1542	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	204.880								
1543	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	247.605								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1544	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	287.945								
1545	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	319.542								
1546	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	367.334								
1547	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	202.992								
1548	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	251.182								
1549	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	301.856								
1550	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	357.795								
1551	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	394.559								
1552	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	464.707								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1553	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	264.099								
1554	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	329.279								
1555	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	397.043								
1556	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	463.316								
1557	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	488.951								
1558	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	598.843								
1559	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	394.857								
1560	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	472.159								
1561	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	556.217								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1562	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	609.276								
1563	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	714.498								
1564	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	433.706								
1565	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	499.085								
1566	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	592.484								
1567	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	710.821								
1568	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	771.630								
1569	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	893.147								
1570	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	630.439								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1571	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	774.114								
1572	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	920.968								
1573	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	975.318								
1574	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.195.003								
1575	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	791.204								
1576	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	983.763								
1577	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.169.865								
1578	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.241.404								
1579	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.514.644								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1580	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.004.033								
1581	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.243.391								
1582	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.483.544								
1583	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.562.833								
1584	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.915.661								
1585	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.316.719								
1586	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.570.186								
1587	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.816.897								
1588	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.821.766								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1589	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.349.069								
1590	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C4 PN12.5 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.784.266								
1591	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C5 PN16 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.563.844								
1592	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.749.034								
1593	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.906.222								
1594	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.287.565								
1595	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.652.415								
1596	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.928.437								
1597	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C4 PN12.5 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.494.889								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1598	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.211.654								
1599	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.411.964								
1600	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.891.277								
1601	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.428.417								
1602	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.709.407								
1603	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	21.164								
1604	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	33.584								
1605	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	45.706								
1606	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	66.472								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1607	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	96.647								
1608	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	125.015								
1609	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	156.899								
1610	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	205.586								
1611	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D180	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	256.895								
1612	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	319.035								
1613	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	400.242								
1614	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	495.806								
1615	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	614.860								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1616	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	784.040								
1617	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D355	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	995.855								
1618	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D400	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.256.358								
1619	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D450	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.605.568								
1620	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D500	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.955.315								
1621	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D560	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	2.685.433								
1622	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D630	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	3.402.633								
1623	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	16.534								
1624	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	25.655								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1625	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	39.833								
1626	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	56.635								
1627	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	89.424								
1628	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	120.047								
1629	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	155.002								
1630	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	193.027								
1631	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	253.457								
1632	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D180	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	319.124								
1633	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	397.529								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1634	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	500.596								
1635	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	610.885								
1636	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	779.251								
1637	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	976.162								
1638	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D355	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.227.543								
1639	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D400	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.574.220								
1640	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D450	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.976.002								
1641	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D500	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	2.451.301								
1642	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D560	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	3.311.401								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1643	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D630	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	4.183.960								
1644	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	13.096								
1645	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	19.961								
1646	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	30.623								
1647	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	48.955								
1648	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	69.820								
1649	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	99.092								
1650	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	150.123								
1651	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	189.509								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1652	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	236.566								
1653	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	310.907								
1654	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D180	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	391.389								
1655	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	490.481								
1656	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	602.847								
1657	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	746.919								
1658	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	930.646								
1659	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.185.097								
1660	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D355	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.506.029								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1661	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D400	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.913.674								
1662	Ống nhựa HDPE PE100 PN12,5	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	9.757								
1663	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20 x 1,9mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	17.189								
1664	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25 x 2,3mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	26.827								
1665	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32 x 2,9mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	48.885								
1666	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40 x 3,7mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	65.578								
1667	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50 x 4,6mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	96.081								
1668	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63 x 5,8mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	152.716								
1669	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D75 x 6,8mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	212.332								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1670	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90 x 8,2mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	309.904								
1671	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D110 x 10mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	495.906								
1672	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D125 x 11,4mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	614.244								
1673	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D140 x 12,7mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	757.918								
1674	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D160 x 14,6mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.034.338								
1675	Ống tránh PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	26.430								
1676	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	2.619								
1677	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	4.516								
1678	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	5.871								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1679	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	8.852								
1680	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	16.710								
1681	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	48.234								
1682	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	5.239								
1683	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	6.955								
1684	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	12.194								
1685	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	19.872								
1686	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	34.866								
1687	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	106.767								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1688	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	139.375								
1689	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	214.979								
1690	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	6.142								
1691	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	9.484								
1692	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	15.627								
1693	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	24.388								
1694	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	47.873								
1695	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	120.135								
1696	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	180.384								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1697	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	280.015								
1698	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	2.800								
1699	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	4.697								
1700	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	7.226								
1701	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	11.562								
1702	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	20.775								
1703	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	41.550								
1704	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	117.877								
1705	Chếch 45 độ (Lơi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	4.336								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1706	Chếch 45 độ (Lơi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	6.955								
1707	Chếch 45 độ (Lơi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	10.478								
1708	Chếch 45 độ (Lơi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	20.866								
1709	Chếch 45 độ (Lơi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	39.834								
1710	Chếch 45 độ (Lơi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	91.231								
1711	Chếch 45 độ (Lơi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	167.105								
1712	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	180.655								
1713	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	258.336								
1714	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	298.080								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1715	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	501.768								
1716	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	782.460								
1717	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.205.734								
1718	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	38.208								
1719	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	57.267								
1720	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	43.357								
1721	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	58.442								
1722	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	53.745								
1723	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	77.230								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1724	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	60.790								
1725	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	71.810								
1726	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	6.260								
1727	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	7.750								
1728	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	10.035								
1729	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	15.003								
1730	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	17.587								
1731	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	22.753								
1732	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	26.927								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1733	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	31.994								
1734	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	39.048								
1735	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	58.920								
1736	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	65.180								
1737	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	80.283								
1738	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	104.129								
1739	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	195.342								
1740	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	202.893								
1741	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	264.198								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1742	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	394.857								
1743	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	499.085								
1744	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	7.651								
1745	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	9.737								
1746	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	11.724								
1747	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	16.792								
1748	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	20.667								
1749	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	27.423								
1750	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	31.596								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1751	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	37.359								
1752	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	44.613								
1753	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	66.869								
1754	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	82.071								
1755	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	102.142								
1756	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	136.421								
1757	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	204.980								
1758	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	251.182								
1759	Ống nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	329.180								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1760	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	8.346								
1761	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	11.526								
1762	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	14.407								
1763	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	19.773								
1764	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	23.548								
1765	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	33.286								
1766	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	39.446								
1767	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	42.327								
1768	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	52.164								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1769	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	77.898								
1770	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	96.180								
1771	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	120.226								
1772	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	158.976								
1773	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	247.605								
1774	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	301.856								
1775	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	397.043								
1776	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	472.159								
1777	Ống nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	592.484								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1778	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	10.035								
1779	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	12.619								
1780	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	17.587								
1781	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	22.455								
1782	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	27.026								
1783	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	38.750								
1784	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	49.481								
1785	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	55.145								
1786	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	60.411								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1787	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	88.629								
1788	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	113.966								
1789	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	141.687								
1790	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	183.518								
1791	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	287.945								
1792	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	357.895								
1793	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	463.415								
1794	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	556.217								
1795	Ống nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	710.821								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1796	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	11.724								
1797	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	17.984								
1798	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	20.071								
1799	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	26.430								
1800	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	32.789								
1788	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	46.799								
1789	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	61.404								
1790	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	68.360								
1791	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	79.289								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1792	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	124.001								
1793	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	144.569								
1794	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	189.480								
1795	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	237.470								
1796	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	367.433								
1797	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	464.607								
1798	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	598.942								
1799	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	714.597								
1800	Ống nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	893.147								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1801	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.292								
1802	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.987								
1803	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	3.080								
1804	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	4.968								
1805	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	7.949								
1806	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	11.426								
1807	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	16.196								
1808	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	19.971								
1809	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	27.721								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1810	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	44.215								
1811	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	77.600								
1812	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	112.277								
1813	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	135.527								
1814	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	277.512								
1815	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.192								
1816	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.590								
1817	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.788								
1818	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	3.080								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1819	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	4.074								
1820	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	6.756								
1821	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	13.414								
1822	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	12.619								
1823	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	16.096								
1824	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	36.167								
1825	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	51.965								
1826	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	74.023								
1827	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.292								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1828	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.689								
1829	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	2.583								
1830	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	3.875								
1831	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	6.160								
1832	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	9.638								
1833	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	16.593								
1834	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	22.555								
1835	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	34.677								
1836	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	61.404								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1837	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	66.969								
1838	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	101.347								
1839	Chếch 45 độ (Lơi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	194.348								
1840	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.987								
1841	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	3.478								
1842	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	4.670								
1843	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	6.657								
1844	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	9.936								
1845	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	15.003								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1846	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	25.337								
1847	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	36.863								
1848	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	62.597								
1849	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	103.136								
1850	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	167.322								
1851	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	178.053								
1852	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	653.491								
1853	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	5.564								
1854	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	7.452								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1855	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	14.308								
1856	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	19.375								
1857	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	37.260								
1858	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	45.606								
1859	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	68.856								
1860	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	135.527								
1861	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	220.281								
1862	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	312.388								
1863	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	19.872								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1864	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	26.132								
1865	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	42.427								
1866	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	56.039								
1867	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D49	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	68.757								
1868	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	994								
1869	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.192								
1870	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	1.888								
1871	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	2.186								
1872	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	3.080								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1873	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	9.539								
1874	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	9.737								
1875	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	10.532								
1876	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	21.959								
1877	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	27.622								
1878	Nắp bít (Đầu bịt) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sđt: 0973132250	54.747								
1879	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2007	D110	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	96.650								
1880	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2008	D125	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	125.013								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1881	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2009	D140	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	156.898								
1882	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2010	D160	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	205.585								
1883	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2011	D180	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	256.890								
1884	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2012	D200	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	319.036								
1885	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2013	D225	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	400.240								
1886	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2014	D250	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	495.806								
1887	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2015	D280	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	614.858								
1888	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2016	D315	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	784.041								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1889	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2017	D355	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	995.858								
1890	Ống HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2017	D400	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	1.256.362								
1891	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D40	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	16.530								
1892	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D50	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	25.653								
1893	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D63	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	39.834								
1894	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D75	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	56.635								
1895	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D90	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	89.424								
1896	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D110	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	120.045								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1897	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D125	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	155.002								
1898	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D140	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	193.030								
1899	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D160	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	253.458								
1900	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D180	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	319.126								
1901	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D200	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	397.530								
1902	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D225	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	500.594								
1903	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D250	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	610.883								
1904	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D280	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	779.254								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1905	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D315	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	976.167								
1906	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D355	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	1.227.548								
1907	Ống HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D400	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	1.574.224								
1908	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D32	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	13.098								
1909	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D40	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	19.962								
1910	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D50	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	30.621								
1911	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D63	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	48.958								
1912	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D75	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	69.823								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1913	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D90	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	99.089								
1914	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D110	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	150.124								
1915	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D125	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	189.506								
1916	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D140	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	236.567								
1917	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D160	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	310.906								
1918	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D180	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	391.388								
1919	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D200	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	490.477								
1920	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D225	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	602.844								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1921	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D250	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	746.916								
1922	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D280	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	930.642								
1923	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D315	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	1.185.094								
1924	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D355	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	1.506.026								
1925	Ống HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D400	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sđt: 0896.010.111	1.913.674								
1926	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 160	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	7.784.100								
1927	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 180	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	8.099.100								
1928	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 200	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	8.999.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1929	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 230	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	10.439.100								
1930	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 260	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	11.249.100								
1931	Sản phẩm máy lọc nước	chiếc		Loại 7 lõi	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	5.625.000								
1932	Sản phẩm máy lọc nước	chiếc		Loại 8 lõi	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	5.715.000								
1933	Sản phẩm máy lọc nước	chiếc		Loại 9 lõi - New - Ko UV	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	5.895.000								
1934	Bồn đứng	cái		TA 300EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.288.000								
1935	Bồn đứng	cái		TA 400EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.518.000								
1936	Bồn đứng	cái		TA 500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.794.000								
1937	Bồn đứng	cái		TA 700EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.208.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1938	Bồn đứng	cái		TA 1000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.760.000								
1939	Bồn đứng	cái		TA 1500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.404.000								
1940	Bồn đứng	cái		TA 2000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.416.000								
1941	Bồn đứng	cái		TA 3000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	7.176.000								
1942	Bồn đứng	cái		TA 4000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	9.016.000								
1943	Bồn đứng	cái		TA 5000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	10.856.000								
1944	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.575.000								
1945	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 700	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.800.000								
1946	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 1000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.790.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1947	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 1500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.465.000								
1948	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 2000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.500.000								
1949	Bồn ngang	cái		TA 300EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.426.000								
1950	Bồn ngang	cái		TA 400EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.644.960								
1951	Bồn ngang	cái		TA 500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.933.840								
1952	Bồn ngang	cái		TA 700EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.403.040								
1953	Bồn ngang	cái		TA 1000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.074.640								
1954	Bồn ngang	cái		TA 1500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.772.000								
1955	Bồn ngang	cái		TA 2000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.876.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1956	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.755.000								
1957	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 700	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.980.000								
1958	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 1000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.880.000								
1959	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 1500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.780.000								
1960	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 2000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.860.000								
1961	Bình nước nóng ROSSI kinh tế	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.798.100								
1962	Bình nước nóng ROSSI kinh tế	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.888.100								
1963	Bình nước nóng ROSSI kinh tế	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.023.100								
1964	Bình vuông	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.573.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1965	Bình vuông	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.663.100								
1966	Bình vuông	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.798.100								
1967	Bình ngang	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.203.100								
1968	Bình ngang	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.293.100								
1969	Bình ngang	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.428.100								
1970	Bình vuông	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.978.100								
1971	Bình vuông	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.068.100								
1972	Bình vuông	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.203.100								
1973	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Bệt SELTA Hàn Quốc 19 gạt	Công ty TNHH Selta Việt Nam			1.137.500								
1974	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Bệt SELTA Hàn Quốc 19 nhấn	Công ty TNHH Selta Việt Nam			1.400.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1975	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chậu SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1976	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chậu VIGLACERA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			236.250								
1977	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Tiểu SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1978	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Tiểu VIGLACERA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			218.750								
1979	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chân chậu VIGLACERA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1980	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chân chậu SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1981	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Sen SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			1.137.500								
1982	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Sen LG	Công ty TNHH Selta Việt Nam			525.000								
1983	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Van tiểu Nam SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			568.750								
1984	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Van tiểu nữ SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			586.250								
1985	Thiết bị vệ sinh Selta	Sợi		Dây cấp SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			30.625								
1986	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Gương SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			568.750								
1987	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 500 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.620.000								
1988	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 700 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.845.000								
1989	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 1000 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.340.000								
1990	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 1200 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.925.000								
1991	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 1500 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	3.555.000								
1992	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 2000 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	4.590.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1993	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 500 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.800.000								
1994	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 700 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.025.000								
1995	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 1000 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.520.000								
1996	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 1200 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	3.105.000								
1997	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 1500 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	3.780.000								
1998	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 2000 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	4.860.000								
1999	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 2500 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	6.345.000								
2000	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 3000 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	7.425.000								
2001	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 1000L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.024.000								
2002	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 700L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.610.000								
2003	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 1000L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.392.000								
2004	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 700L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.886.000								
2005	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 1000L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.254.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2006	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 700L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.702.000								
2007	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 1000L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.520.000								
2008	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 700L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.025.000								
2009	Ống nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 15, dầy 1,9	Tập đoàn Hòa Phát					25.650						
2010	Ống nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 20, dầy 2,1	Tập đoàn Hòa Phát					32.850	34.290					
2011	Ống nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 25, dầy 2,3	Tập đoàn Hòa Phát					40.050	41.850					
2012	Ống nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 32, dầy 2,4	Tập đoàn Hòa Phát					48.600	50.400					
2013	Ống nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 40, dầy 2,5	Tập đoàn Hòa Phát					58.500						
2014	Ống nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 50, dầy 2,6	Tập đoàn Hòa Phát					72.000						
2015	Ống nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 76, dầy 1,5	Tập đoàn Hòa Phát						74.700					
2016	Ống nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 20, dầy 1,5 - 6m	Tập đoàn Hòa Phát						25.380					
2017	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 21 chiều dầy 1,0mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					9.200						
2018	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 27 chiều dầy 1,0mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					11.960						
2019	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 34 chiều dầy 1,0mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					16.560						
2020	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 60 chiều dầy 1,4mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					20.240						
2021	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 75 chiều dầy 1,5mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					46.184						
2022	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 90 chiều dầy 1,5mm PN bar 3,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					60.720						

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2023	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 110 chiều dầy 1,9mm PN bar 3,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					69.920						
2024	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 20x3,4m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								6.440			
2025	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 25x4,2m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								9.200			
2026	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 32x5,4m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								11.960			
2027	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 40x6,7m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								23.000			
2028	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 50x8,3m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								27.600			
2029	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 63x10,5m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								36.800			
2030	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 75x12,5m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								101.200			
2031	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Bệt HC (2 nút nhấn)						1.649.560						
2032	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Xịt xí						151.800						
2033	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Tiểu nữ HC + van + Xiphong						890.560						
2034	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Tiểu nam HC + van + Xiphong						556.600						
2035	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Xổm HC						253.000						
2036	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Chấu rửa mặt HC						263.120						
2037	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Chân chậu HC						263.120						
2038	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Xi phông chậu						81.466						
2039	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Vòi chậu nóng, lạnh Joden						657.800						
2040	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Vòi chậu 1 lỗ Joden + dây cấp						303.600						
2041	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Sen tắmJoden						1.047.420						

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2042	Sản phẩm vệ sinh	Bộ		Xí bệt Vinacera							2.300.000					
2043	Sản phẩm vệ sinh	Bộ		Xí xổm Vinacera							276.000					
2044	Sản phẩm vệ sinh	Bộ		Chậu rửa mặt bằng sứ Vinaselas							276.000					
2045	**XII. VẬT TƯ NGÀNH ĐIỆN**															
2046	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	175.199								
2047	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x70	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	249.148								
2048	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x95	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	344.396								
2049	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x120	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	432.378								
2050	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x150	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	536.843								
2051	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	667.746								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2052	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	877.932								
2053	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	55.630								
2054	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	85.219								
2055	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	128.858								
2056	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x25	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	197.548								
2057	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x10+1x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	147.681								
2058	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x16+1x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	227.392								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2059	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x70+1x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	938.291								
2060	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x95+1x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.216.777								
2061	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x120+1x70	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.559.404								
2062	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x150+1x95	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.968.349								
2063	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x185+1x95	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.365.404								
2064	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x185+1x120	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.455.565								
2065	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	162.601								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2066	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	246.679								
2067	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x25	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	382.395								
2068	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x35	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	523.715								
2069	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	712.182								
2070	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x70	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.015.160								
2071	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.692.323								
2072	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	3.537.430								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2073	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2005	CV 1x70 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	245.088								
2074	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2006	CV 1x95 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	340.175								
2075	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2007	CV 1x120 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	427.351								
2076	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2008	CV 1x150 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	530.986								
2077	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2009	CV 1x185 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	660.390								
2078	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2010	CV 1x240 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	870.393								
2079	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x120	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	462.218								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2080	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x150	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	569.021								
2081	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	701.973								
2082	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	916.701								
2083	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x300	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.141.340								
2084	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x400	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.470.440								
2085	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 2x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	67.747								
2086	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 2x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	98.759								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2087	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 2x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	144.605								
2088	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	92.591								
2089	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	138.016								
2090	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	204.935								
2091	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x25	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	307.230								
2092	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x35	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	415.289								
2093	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x6+1x4	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	109.586								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2094	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x10+1x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	162.517								
2095	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x16+1x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	244.268								
2096	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x25+1x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	367.070								
2097	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x …Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x1.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.061								
2098	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x …Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x2.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.836								
2099	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x …Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x4.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	15.575								
2100	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x …Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x6.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	23.730								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2101	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x …Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x10.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	41.885								
2102	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2005	CV 1x1.5 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.481								
2103	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2006	CV 1x2.5 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	10.380								
2104	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2007	CV 1x4.0 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	16.511								
2105	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2008	CV 1x6.0 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	23.946								
2106	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2009	CV 1x10 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	38.571								
2107	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC ….(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 2x0.75	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.096								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2108	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC ….(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 2x1.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	15.161								
2109	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC ….(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 2x2.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	24.188								
2110	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC ….(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 3x1.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	21.303								
2111	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC ….(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 3x2.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	34.576								
2112	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC ….(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 3x4.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	52.959								
2113	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x95 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	41.328								
2114	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x120 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	51.400								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2115	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x150 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	63.536								
2116	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x185 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	78.737								
2117	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x240 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	101.353								
2118	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x300 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	125.608								
2119	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x400 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	165.942								
2120	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x150	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	368.784								
2121	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	444.155								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2122	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	556.512								
2123	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x300	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	668.984								
2124	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x50 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	300.249								
2125	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x70 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	379.758								
2126	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x95 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	480.705								
2127	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x120 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	572.557								
2128	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x150 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	714.947								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2129	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x185 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	858.721								
2130	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x240 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.074.318								
2131	Trung thế nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x35 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	486.968								
2132	Trung thế nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x50 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	524.640								
2133	Trung thế nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x70 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	592.916								
2134	Trung thế nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x95 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	662.224								
2135	Trung thế nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x …. (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x120 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	721.985								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2136	Dây đồng đơn cứng bọc PVC-300/500V	m	TCVN 6610-3	VC-0,5 (Φ0,8)- 300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.426								
2137	Dây đồng đơn cứng bọc PVC-300/500V	m	TCVN 6610-3	VC-1,00 (Φ1,13)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	4.029								
2138	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x0,5-(2x16/0,2)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	4.613								
2139	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x0,75-(2x24/0,2)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.504								
2140	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x1-(2x32/0,2)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	8.346								
2141	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x1,5-(2x30/0,25)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	11.880								
2142	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x2,5-(2x50/0,25)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	19.265								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2143	Dây điện mềm bọc nhựa PVC -300/500V (Ruột đồng)	m	AS/NZS 5000.1	VCmo-2x1-(2x32/0,2)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.583								
2144	Dây điện mềm bọc nhựa PVC -300/500V (Ruột đồng)	m	AS/NZS 5000.1	VCmo-2x1.5-(2x30/0,25)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	13.504								
2145	Dây điện mềm bọc nhựa PVC -300/500V (Ruột đồng)	m	AS/NZS 5000.1	VCmo-2x6-(2x7x12/0,30)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	49.114								
2146	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-1,5 (7/0,52)-0,6/1 KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.178								
2147	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-2,5 (7/0,67)-0,6/1 KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	10.078								
2148	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-10 (7/1,35)- 0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	37.085								
2149	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-50 - 0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	167.617								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2150	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-240 - 0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	842.223								
2151	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-300 -0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.056.389								
2152	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-1 (1x7/0,425)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.920								
2153	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-1,5 (1x7/0,52)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	8.920								
2154	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-6 (1x7/1,04)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.285								
2155	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-25 (1x7/2,14)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	94.446								
2156	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-50 (1x19/1,8)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	174.973								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2157	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-95 -0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	341.699								
2158	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-150 -0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	528.591								
2159	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-2x1.5 (2x7/0.52)– 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	19.840								
2160	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-2x4 (2x7/0.85)– 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	42.105								
2161	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-2x10 (2x7/1.35)– 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	93.892								
2162	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (3 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x1.5 (3x7/0.52) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.176								
2163	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (3 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x2.5 (3x7/0.67) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	38.759								
2164	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (3 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x6 (3x7/1.04) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	80.863								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2165	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x1.5 (4x7/0.52) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	33.304								
2166	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x2.5 (4x7/0.67) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	49.342								
2167	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x16 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	145.570								
2168	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x25 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	211.058								
2169	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x150 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.104.840								
2170	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x185 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.375.259								
2171	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x16 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	201.475								
2172	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x50 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	542.847								
2173	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x95 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.055.053								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2174	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x120 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.365.794								
2175	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x16 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	258.618								
2176	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x25 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	391.258								
2177	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x50 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	715.255								
2178	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x120 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.809.512								
2179	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x185 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.689.266								
2180	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x16+1x10 -0,6/1kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	243.134								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2181	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x25+1x16 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	358.073								
2182	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x50+1x25 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	636.511								
2183	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x95+1x50 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.227.798								
2184	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x120+1x70 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.619.393								
2185	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), mầu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	3.024								
2186	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), mầu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x1,0; 32 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	3.870								
2187	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), mầu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x1,5 ;30 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	5.724								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2188	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), mầu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x2,5 ;50 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.297								
2189	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), mầu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x4,0 ;80 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	14.265								
2190	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), mầu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x6,0 ;120 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	21.195								
2191	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), mầu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x10 ;200 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	35.280								
2192	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.930								
2193	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x1,0 ; 32 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	8.874								
2194	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x1,5 ;30 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	12.195								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2195	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x2,5 ;50 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	20.070								
2196	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x4,0 ;80 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	30.150								
2197	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x6,0 ;120 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	44.640								
2198	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 3x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	10.260								
2199	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	11.052								
2200	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x1,0 ; 32 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	14.310								
2201	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x1,5 ;30 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	19.161								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2202	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x2,5 ;50 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	31.050								
2203	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x4,0;80 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	46.962								
2204	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x6,0 ;120 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	70.227								
2205	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-10 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	36.450								
2206	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-16 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	59.400								
2207	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-25 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	94.500								
2208	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-35 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	129.600								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2209	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-50 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	180.000								
2210	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-70 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	253.800								
2211	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-95 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	348.300								
2212	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-120 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	437.400								
2213	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-150 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	545.400								
2214	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-185 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	684.000								
2215	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x2,5) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	12.915								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2216	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x4) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	18.810								
2217	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x6) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.460								
2218	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x10)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	38.970								
2219	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x16)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	62.640								
2220	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x25) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	100.350								
2221	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x35)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	136.710								
2222	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x50) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	184.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2223	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x70)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	261.000								
2224	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x95)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	364.500								
2225	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x120) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	458.100								
2226	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x150)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	575.100								
2227	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x185) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	721.800								
2228	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x4)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	37.710								
2229	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x6) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	52.290								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2230	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x10) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	79.470								
2231	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x16) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	135.000								
2232	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x25)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	197.280								
2233	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x35) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	264.780								
2234	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x50) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	358.200								
2235	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x70)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	493.200								
2236	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x95) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	675.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2237	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x120)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	881.640								
2238	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x1,5)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	16.920								
2239	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x2,5) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.550								
2240	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x4)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	37.800								
2241	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x6) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	54.900								
2242	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x10)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	84.600								
2243	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x16)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	129.870								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2244	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x25)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	198.000								
2245	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x35)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	269.550								
2246	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x50) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	369.000								
2247	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x70)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	535.500								
2248	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x95)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	730.800								
2249	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010/IEC 61347-1:2007	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN01 12765 300x300 (12W daylight)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	496.799								
2250	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN01 12727 300x300 (12W warmwhite)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	496.799								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2251	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN01 45765 600x600 (45W daylight)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	1.244.700								
2252	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN02 16765 200 (16W daylight F200)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	660.600								
2253	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN04 06765 120 (6W daylight F120)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	121.499								
2254	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel tròn Điện Quang ĐQ LEDPN04 06727 120 (6W warmwhite F120)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	121.499								
2255	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel tròn Điện Quang ĐQ LEDPN04 12765 170 (12W daylight F170)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	212.399								
2256	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Mica Điện Quang ĐQ LEDMF01 18765 (0.6m 18W daylight, nguồn tích hợp)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	295.200								
2257	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Mica Điện Quang ĐQ LEDMF02 36765 (1.2m 36W daylight, nguồn tích hợp)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	430.199								
2258	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU03 18765 (1.2m 18W daylight, thân nhựa mờ, có kèm nguồn trời)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	175.500								
2259	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU06I 18765 (1.2m 18W daylight, thân thủy tinh)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	95.400								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2260	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09 09765 (0.6m 9W daylight, thân nhôm chụp nhựa mờ)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	120.599								
2261	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09 18765 (1.2m 18W daylight, thân nhôm chụp nhựa mờ)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	175.500								
2262	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09R 18727 (1.2m 18W warmwhite, thân nhôm chụp nhựa mờ, đầu đèn xoay)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	182.699								
2263	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09R 18765 (1.2m 18W daylight máng mini led tube thân nhựa mờ)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	230.399								
2264	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Doublewing Điện Quang ĐQ LEDDW01 36765 (36W daylight)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	403.200								
2265	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Doublewing Điện Quang ĐQ LEDDW01 24765 (24W daylight) Phương pháp kiểm tra 2645/PPKT-NCPT theo TCCS Điện Quang			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	354.600								
2266	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED ốp trần Điện Quang ĐQ LEDCL08 10765 (10W daylight D255mm) Phương pháp kiểm tra 2645/PPKT-NCPT theo TCCS Điện Quang theo TCVN 8782:2011			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	281.160								
2267	Chóa pha các loại	Cái		Chóa pha MD Φ76			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	31.500								
2268	Chóa pha các loại	Cái		Chóa pha MD Φ90			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	36.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2269	Chóa pha các loại	Cái		Chóa pha MD Φ100			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	67.500								
2270	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-04 75W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20% . Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 542 x 310 mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			2.676.393								
2271	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-03 93W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20% . Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 542 x 310 mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			2.966.859								
2272	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-0001 120W. Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20% Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 775x325mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			3.751.390								
2273	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-0003 120W. Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 542 x 310 mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			3.262.903								
2274	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-001 150W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 775x325mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			3.967.692								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2275	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-002 150W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 910 x 315mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			4.244.830								
2276	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-01 185W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 775x325mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			4.526.132								
2277	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-02 185W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 910 x 315mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			4.843.039								
2278	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-05 200W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 710 x 300mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			5.076.887								
2279	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/75w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.663.000								
2280	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/125w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	5.049.000								
2281	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/155w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	6.930.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2282	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/200w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	8.019.000								
2283	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD05L/105W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	7.128.000								
2284	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD05L/125W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	7.524.000								
2285	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD05L/155W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	8.019.000								
2286	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED CSBA 120/18w	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	386.100								
2287	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED CSLH 120/20w	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	524.700								
2288	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE CSLH/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	497.970								
2289	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE CSLH/18wx2	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	748.440								
2290	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE CSBA/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	497.970								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2291	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE TT01 CSLH/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	425.700								
2292	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE TT01 CSLH/18wx2	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	603.900								
2293	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE TT01 CSBA/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	425.700								
2294	ĐÈN LED CHIẾU PHA	cái		Đèn LED chiếu pha D CP04L/240W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.861.000								
2295	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng đa tia	cái		Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			435.600								
2296	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng đa tia	cái		Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp 2 (R80)	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			435.600								
2297	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng thể tích	cái		Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			509.850								
2298	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng thể tích	cái		Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			509.850								
2299	Phụ kiện đồng hồ	cái		Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			15.840								
2300	Phụ kiện đồng hồ	cái		Rắc co đồng DN15	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			15.840								
2301	Đồng hồ thông minh đa tia	cái		Loại cấp 2 R80	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			544.500								
2302	Đồng hồ thông minh đa tia	cái		Loại cấp 2 R100	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			544.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2303	Các thiết bị thu thập dữ liệu	cái		Module NB-IOT	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			1.732.500								
2304	Các thiết bị thu thập dữ liệu	cái		Module LoRa	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			1.732.500								
2305	Các thiết bị thu thập dữ liệu	cái		Gateway	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			1.732.500								
2306	APTOMAT KIỂU A40T NHÃN HIỆU	Cái		AB042 (10T- 30T)			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	30.492								
2307	APTOMAT KIỂU A40T NHÃN HIỆU	Cái		AB042 40T			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	32.670								
2308	APTOMAT KIỂU A40T NHÃN HIỆU	Cái		2AB042 (10T - 40T)			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	40.095								
2309	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0631 C6/C10/C16/C20			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	32.571								
2310	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0631 C25/C32/C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	34.452								
2311	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0631 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	42.372								
2312	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0632 C6/C10/C16/C20			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	64.251								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2313	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0632 C25/C32/C20			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	65.538								
2314	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0632 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	83.160								
2315	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0633 C20/C25/C32/C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	102.069								
2316	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0633 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	109.890								
2317	APTOMAT KIỂU G63	Cái		AG0631 C6-C25			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	67.518								
2318	APTOMAT KIỂU G64	Cái		AG0631 C32-C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	69.696								
2319	APTOMAT KIỂU G65	Cái		AG0631 C50-C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	77.319								
2320	APTOMAT KIỂU G66	Cái		AG0632 C6-C25			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	132.858								
2321	APTOMAT KIỂU G67	Cái		AG0632 C32-C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	138.303								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2322	APTOMAT KIỂU G68	Cái		AG0632 C50-C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	152.460								
2323	APTOMAT KIỂU G69	Cái		AG0633 C20-C25			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	196.020								
2324	APTOMAT KIỂU G70	Cái		AG0633 C32-C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	209.088								
2325	APTOMAT KIỂU G71	Cái		AG0633 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	218.889								
2326	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE103B 15/20/30/40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	598.950								
2327	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE103B 50/60			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	653.400								
2328	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE103B 75/100			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	724.185								
2329	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE203B 125/150/175/200/225			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	1.415.700								
2330	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE403B 250/300/350/400			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	3.702.600								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2331	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE603B 500/550/600			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	7.895.250								
2332	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN103C 15/20/30/40/50/60/75/100			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	816.750								
2333	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN203C 125			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	1.608.750								
2334	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN203C 150/175/200/225			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	1.633.500								
2335	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN403C 250/300/350/400			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	4.138.200								
2336	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢI BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 1.0			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	2.475								
2337	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢI BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 1.5			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	3.663								
2338	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢI BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 2.5			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	6.039								
2339	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢI BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 4.0			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	9.405								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2340	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢI BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 6.0			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	13.860								
2341	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 70W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/ Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	8.707.500								
2342	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 80W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/ Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	8.817.300								
2343	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 90W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/ Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	8.991.000								
2344	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 100W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	9.875.700								
2345	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 120W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.739.700								
2346	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 140W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.053.000								
2347	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	11.864.700								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2348	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 180W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	17.109.900								
2349	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 220W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	19.682.100								
2350	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 250W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	18.051.300								
2351	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 300W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.124.900								
2352	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 70W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.391.400								
2353	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 80W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.711.800								
2354	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 100W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.964.700								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2355	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 120W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.053.700								
2356	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 140W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	15.507.900								
2357	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.984.300								
2358	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 180W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	18.641.700								
2359	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 220W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.896.200								
2360	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 250W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	19.188.000								
2361	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 300W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	21.186.900								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2362	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	11.116.800								
2363	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 200W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.291.300								
2364	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 230W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.264.400								
2365	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 255W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.274.300								
2366	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 305W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	23.097.600								
2367	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 345W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	23.733.900								
2368	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 380W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	24.369.300								
2369	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 100W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W. điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.095.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2370	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W. điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	15.195.600								
2371	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 200W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W. điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	15.353.100								
2372	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 300W, hiệu suất phát quang bộ đèn >125lm/W. điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	26.071.200								
2373	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 380W, hiệu suất phát quang bộ đèn >125lm/W. điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	27.936.000								
2374	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV7020L, loại liền thể (All In One), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 70W PV, Công suất đèn 20W LED, Pin lưu trữ 205WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	11.901.960								
2375	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV10030P, loại liền thể (All In One), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 100W PV, Công suất đèn 30W LED, Pin lưu trữ 410WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	16.145.370								
2376	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV15040R, loại liền thể (All In One), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất đèn 40W LED, Pin lưu trữ 615WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	22.355.010								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2377	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV20060T, loại liền thể (All In One), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 200W PV, Công suất đèn 60W LED, Pin lưu trữ 820WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	28.116.180								
2378	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV30080W, loại liền thể (All In One), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 300W PV, Công suất đèn 80W LED, Pin lưu trữ 2x820WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	49.677.750								
2379	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV70L - RS20, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 70W PV, Công suất đèn 20W LED, Pin lưu trữ 205WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	13.779.270								
2380	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV100P - RS30, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 100W PV, Công suất đèn 30W LED, Pin lưu trữ 410WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	18.095.940								
2381	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV150P - RS40, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất đèn 40W LED, Pin lưu trữ 615WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	24.267.510								
2382	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV150P - RS50, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất đèn 50W LED, Pin lưu trữ 615WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	25.723.620								
2383	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV200T - RS60, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 200W PV, Công suất đèn 60W LED, Pin lưu trữ 812WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	31.137.120								
2384	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV300T - RS80, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 300W PV, Công suất đèn 80W LED, Pin lưu trữ 1024WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	40.498.380								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2385	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV300T - RS80, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 300W PV, Công suất đèn 80W LED, Pin lưu trữ 2x812Wh LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	52.366.950								
2386	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng Freedom Plus - Bảo hành 03 năm.	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun UP20L - PV 70W/18V, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 1 mặt, Công suất 70W PV, Công suất đèn 20W LED, Pin lưu trữ 205WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	9.450.360								
2387	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng Freedom Plus - Bảo hành 03 năm.	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun UPG40P - PV 150W/18V, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất 40W LED, Pin lưu trữ 410WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	14.747.760								
2388	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng Freedom Plus - Bảo hành 03 năm.	Bộ		Bô đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun UPG60T - PV 200W/18V, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 200W PV, Công suất đèn 60W LED, Pin lưu trữ 820WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	22.653.270								
2389	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn Led EPSILON-100W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	2.957.400								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2390	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn Led IOTA-100W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.247.200								
2391	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn Led IOTA-150W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.721.500								
2392	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3135 50W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.366.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2393	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3140 60W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.476.900								
2394	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3340 80W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	2.642.400								
2395	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MUY-100W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.910.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2396	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-50W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.635.480								
2397	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3118 30W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.782.000								
2398	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-90W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.908.900								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2399	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3240 100W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	2.397.600								
2400	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-200W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.583.800								
2401	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-250W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.583.800								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2402	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PHI-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	4.516.200								
2403	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED CHI-100W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.811.500								
2404	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED CHI-120W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	6.345.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2405	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED CHI-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	7.093.080								
2406	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED UPSILON-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	5.391.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2407	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn PSI-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	5.571.000								
2408	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB08 100W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.485.000								
2409	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB03- 400W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.739.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2410	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB02-500W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	5.395.500								
2411	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB03-600W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	7.156.800								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2412	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB04-800W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	12.751.020								
2413	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB07-1000W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	15.001.020								
2414	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế DP03	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc			5.504.400								
2415	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TẮC ĐIỆN	m		Dây điện Hàn quốc loại 2x0,75									5.250			
2416	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TẮC ĐIỆN	m		Dây điện Hàn quốc loại 2x4									21.875			
2417	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TẮC ĐIỆN	m		Dây điện Hàn quốc loại 2x6									26.250			
2418	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TẮC ĐIỆN	bộ		Bóng điện Tuýp (Rạng Đông) loại 1,2m									113.750			
2419	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TẮC ĐIỆN	bộ		Bóng điện Tuýp (Rạng Đông) loại 0,6m									87.500			
2420	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TẮC ĐIỆN	cái		Bóng điện tròn (Rạng Đông)									9.625			
2421	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TẮC ĐIỆN	cái		Công tắc điện đôi (VN)									9.625			
2422	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TẮC ĐIỆN	cái		Công tắc điện đơn (VN)									4.375			
2423	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bóng		Bóng điện tròn 25- 100 W											36.800	
2424	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bộ		Bóng điện tuýp dài 1,2m -32w											110.400	

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2425	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bộ		Bóng điện tiết kiệm điện 11 w											18.400	
2426	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bóng		Bóng điện tiết kiệm điện 15-20 w											27.600	
2427	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bóng		Bóng đèn LED 50w											257.600	
2428	BÓNG ĐIỆN (PhiLip)	cái		Bóng điện tuýp dài 1,2m											119.600	
2429	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Cột củ tỏi DP04	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.514.500								
2430	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột PINE + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.510.000								
2431	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột DC06 + Thân D76	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.556.800								
2432	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột DC05 + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	7.014.600								
2433	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Cột DC01 (lắp cho cột thép)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.180.500								
2434	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột BANIAN (DC07) + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.080.600								
2435	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột NOUVO + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	5.120.100								
2436	Chùm đèn cột sân vườn	Cái		Chùm CH02, CH04, CH06, CH07, CH08, CH11, CH12 (3+1)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.725.300								
2437	Chùm đèn cột sân vườn	Cái		Chùm CH02, CH04, CH06, CH07, CH08, CH11 (4+1)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.153.700								
2438	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D78	Cái		Cần đơn MB01-D, MB02-D, MB03-D, MB04-D, MB05-D, MB06-D, MB07-D, MB08-D, MB09-D, MB10-D	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.041.300								
2439	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D79	Cái		Cần kép MB01-K, MB02-K, MB03-K, MB04-K, MB05-K, MB06-K, MB07-K, MB08-K, MB09-K, MB10-K	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.435.500								
2440	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D81	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=6m, dày 3mm, bích đế 300x300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.250.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2441	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D82	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dày 3mm, bích đế 300x300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.607.300								
2442	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D83	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dày 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.935.800								
2443	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D84	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=8m, dày 3mm, bích đế 300x300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.995.200								
2444	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D85	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=8m, dày 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.740.400								
2445	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D86	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=9m, dày 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.261.500								
2446	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D87	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=10m, dày 3mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.963.600								
2447	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D88	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=10m, dày 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.529.700								
2448	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D89	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=11m, dày 4mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	5.438.700								
2449	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D91	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=6m, dày 3mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.741.400								
2450	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D92	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dày 3mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.188.700								
2451	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D93	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dày 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.131.900								
2452	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D94	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=8m, dày 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.187.700								
2453	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D95	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=9m, dày 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	5.400.000								
2454	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D96	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=10m, dày 4mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	6.094.800								
2455	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D97	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=11m, dày 4mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	6.855.300								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2456	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D99	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 17m (có bộ điện nâng hạ, lọng bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	87.660.000								
2457	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D100	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 20m (có bộ điện nâng hạ, lọng bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	98.460.000								
2458	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D101	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 25m (có bộ điện nâng hạ, lọng bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	107.460.000								
2459	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D102	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 30m (có bộ điện nâng hạ, lọng bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	120.600.000								
2460	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D103	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 35m (có bộ điện nâng hạ, lọng bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	142.200.000								
2461	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn côn 14m (dày 4mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	16.668.000								
2462	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn côn 15m (dày 4/5mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	21.177.000								
2463	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn côn 16m (dày 4/5mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	22.068.900								
2464	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn côn 17m (dày 5/6mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	24.768.000								
2465	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn côn 18m (dày 5/6mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	26.703.000								
2466	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn côn 19m (dày 5/6mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	30.150.000								
2467	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Song chắn rác Composite, Gang 860x430x60 + Khung 960x530 tải trọng 12.5 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.800.000								
2468	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Song chắn rác Composite, Gang 860x430x60 + Khung 960x530 tải trọng 25 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.925.000								
2469	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Song chắn rác Composite, Gang 860x430x60 + Khung 960x530 tải trọng 40 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.582.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2470	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 850x850x30 tải trọng 12.5 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.890.000								
2471	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 850x850x30 tải trọng 25 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.907.000								
2472	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 850x850x30 tải trọng 40 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.582.000								
2473	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 900x900x60 D700 tải trọng 12.5 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.430.000								
2474	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 900x900x60 D700 tải trọng 25 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.375.000								
2475	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 900x900x60 D700 tải trọng 40 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.825.000								
2476	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCCS 01:2018/CSMB, ISO 9001:2015	Cột thép đa giác, tròn côn THGT H= 6,2m dày 6mm, tay vươn đơn 6m dày 5mm	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	11.610.000								
2477	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCCS 01:2018/CSMB, ISO 9001:2015	Cột thép đa giác, tròn côn THGT H= 6,2m dày 6mm, tay vươn đơn 4m dày 5mm	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	11.070.000								
2478	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED cảnh báo tín hiệu giao thông màu vàng D300mm sử dụng năng lượng mặt trời (đã bao gồm pin năng lượng mặt trời, tủ điều khiển)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	6.570.000								
2479	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Bộ Đèn tín hiệu giao thông 3 màu xanh, đỏ, vàng (Led), vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	7.250.400								
2480	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED THGT 3 x D300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	7.173.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2481	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn mũi tên chỉ hướng D300, Led	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.610.000								
2482	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn chữ thập D200 (Led), vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.862.000								
2483	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED chữ thập D300 (Led), vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.258.000								
2484	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED đếm ngược D300 (Led) vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.412.000								
2485	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED đếm ngược D400 (Led) vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.330.000								
2486	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED đi bộ D300 (Led hình người đỏ, xanh), vỏ hộp và tay nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.655.000								
2487	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điều khiển tín hiệu giao thông 2 pha, ổn áp 2000VA KT: 800x800x450mm	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	29.250.000								
2488	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện điều khiển chiếu sáng trọn bộ 50A-100A (vỏ tủ 1200x600x350, tôn dày 1,2mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	10.215.000								
2489	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 200A (vỏ tủ 1250x600x550, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	14.355.000								
2490	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 250A (vỏ tủ 1250x600x550, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	16.155.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2491	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 300A (vỏ tủ 1250x600x550, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	17.415.000								
2492	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 400-500A (vỏ tủ 1550x800x650, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	21.015.000								
2493	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 2,5 KN phi ngọn 160mm; phi gốc 260mm; lực đầu cột 2,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.578.077								
2494	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 3,2 KN phi ngọn 160mm; phi gốc 260mm; lực đầu cột 3,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.778.714								
2495	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 3,8 KN phi ngọn 160mm; phi gốc 260mm; lực đầu cột 3,8 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.850.502								
2496	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 4,3 KN phi ngọn 160mm; phi gốc 260mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.885.625								
2497	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 8,5 - 2,5 KN phi ngọn 160mm; phi gốc 273mm; lực đầu cột 2,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.807.954								
2498	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 8,5 - 3,2 KN phi ngọn 160mm; phi gốc 273mm; lực đầu cột 3,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.952.420								
2499	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 8,5 - 4,3 KN phi ngọn 160mm; phi gốc 273mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.453.243								
2500	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 3,5 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 323mm; lực đầu cột 3,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.725.239								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2501	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 4,3 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 323mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.985.832								
2502	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 5,2 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 323mm; lực đầu cột 5,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.097.488								
2503	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 6,8 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 323mm; lực đầu cột 6,8 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.198.466								
2504	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 3,5 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 3,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.465.799								
2505	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 4,3 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.484.552								
2506	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 5,4 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 5,4 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	5.478.223								
2507	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 7,2 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 7,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	6.343.005								
2508	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 9 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 9 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	7.976.915								
2509	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 10 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 10 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	9.367.073								
2510	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 6,5 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 6,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	12.281.526								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2511	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 8,5 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 377mm; lực đầu cột 8,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	12.846.585								
2512	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 9,2 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 377mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	12.993.133								
2513	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 11 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 377mm; lực đầu cột 11 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	15.500.633								
2514	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 13 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 377mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	16.803.765								
2515	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 16 - 9,2 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 403mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	14.103.010								
2516	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 16 - 11 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 403mm; lực đầu cột 11 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	16.764.314								
2517	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 16 - 13 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 403mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	NPP: Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên; địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT:	17.323.072								
2518	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 18 - 9,2 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 430mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	15.537.146								
2519	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 18 - 12 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 430mm; lực đầu cột 12 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	19.053.934								
2520	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 18 - 13 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 430mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	20.443.587								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2521	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 20 - 9,2 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 456mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	17.255.902								
2522	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 20 - 11 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 456mm; lực đầu cột 11 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	20.994.390								
2523	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 20 - 13 KN phi ngọn 190mm; phi gốc 456mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	23.562.966								
2524	Cọc bê tông Dự ứng lực D300 Class A	Cọc	TCVN 7888:2014	Cọc bê tông li tâm Dự ứng lực (PC)D300 Class A M=60MAP (có mũi cọc); L=8m	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.968.816								
2525	Cọc bê tông Dự ứng lực D300 Class A	Cọc	TCVN 7888:2014	Cọc bê tông li tâm Dự ứng lực (PC)D300 Class A M=60MAP (không mũi cọc); L=8m	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.696.278								
2526	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2046	Loại cột H8,5A-230DAN (0,28 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.638.575								
2527	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2046	Loại cột H8,5B-360DAN (0,28 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.895.820								
2528	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H8,5C-460DAN (0,28 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.156.303								
2529	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H7,5A-230DAN (0,24 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.475.007								
2530	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H7,5B-360DAN (0,24 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.701.173								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2531	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H7,5C-460DAN (0,24 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.773.115								
2532	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H6,5A-230DAN (0,18 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.489.476								
2533	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H6,5B-360DAN (0,18 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.460.795								
2534	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H6,5C-460DAN (0,18 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.512.065								
2535	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-65 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.393.992								
2536	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-95 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.460.542								
2537	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-125 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.620.139								
2538	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-155 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.418.807								
2539	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-65 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.557.166								
2540	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-95 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.791.016								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2541	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-125 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.803.602								
2542	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-155 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.402.407								
2543	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-65 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.618.363								
2544	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-95 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.900.514								
2545	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-125 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.367.905								
2546	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-155 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.614.386								
2547	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-65 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.989.238								
2548	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-95 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.130.598								
2549	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-125 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.556.278								
2550	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-155 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.135.206								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2551	**XIII. HỆ THỐNG CỬA ĐI, CỬA SỔ**															
2552	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FARAVI ALUMINIUM	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Hệ nhôm FRAVI FMA Plus khung cánh 1.4mm, thanh ngang thanh ốp 1,2mm kính 2 lớp dầy 6,38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.227.500								
2553	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa đi khung nhôm hệ FRAVI (450) khung cánh 1.4mm, thanh ngang thanh ốp 1.2mm kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.980.000								
2554	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa sổ khung nhôm hệ FRAVI (48) khung cánh 1.2mm, kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.584.000								
2555	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa đi khung nhôm hệ FRAVI (4400) khung cánh 1.4mm, thanh ngang thanh ốp 1.2mm kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.831.500								
2556	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa đi khung nhôm hệ FRAVI (2600) khung cánh 1.2mm, kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.534.500								
2557	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Hệ nhôm FRAVI Xingfa nhôm 2001 (55,93,65)		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.128.500								
2558	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Hệ nhôm mặt dựng tường kính FRAVI CW		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.371.150								
2559	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Hệ nhôm chắn nắng và làm trang trí		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	247.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2560	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa cuốn khe thoáng FRAVI Door độ dày 1.2-1.6mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	564.300								
2561	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V1: Vách kính hệ 4400 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.473.325								
2562	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V2: Cửa đi 1 cánh hệ 4400 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.028.119								
2563	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V3: Cửa đi 1 cánh hệ 450 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.8 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.369.512								
2564	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V4: Cửa đi 2 cánh hệ 450 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.8 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.342.138								
2565	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V5: Cửa sổ mở quay (hất) 1 cánh hệ 4400 Việt Pháp , kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.894.212								
2566	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V6: Cửa sổ mở quay (hất) 2 cánh hệ 4400 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.937.611								
2567	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V7: Cửa sổ lùa 2 cánh hệ 2600 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.776.138								
2568	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V8: Cửa sổ lùa (3) 4 cánh hệ 2600 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.814.515								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2569	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V9: Hệ mặt dựng 1100 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 8,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4÷2.0 mm).		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.198.595								
2570	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V10: Vách kính cố định hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.545.887								
2571	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V11: Cửa đi một cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.622.191								
2572	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V12: Cửa đi 2 cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.604.179								
2573	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V13: Cửa sổ hất 1 cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.606.289								
2574	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V14: Cửa sổ hất 2 cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.547.454								
2575	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V15: Cửa sổ lùa 2 cánh 93 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.150.539								
2576	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V16: Cửa sổ lùa (3) 4 cánh 93 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.130.277								
2577	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V17: Hệ mặt dựng Xingfa 65, kính an toàn 2 lớp 8,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.5÷2.5 mm)		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.533.872								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2578	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V18: Vách kính cố định hệ 93 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.5÷2.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.889.148								
2579	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V19: Cửa đi một cánh hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.026.432								
2580	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V20: Cửa đi 2 cánh hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.944.489								
2581	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V21: Cửa sổ hất 1 cánh hệ 55 vát cạnh , kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.147.912								
2582	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V22: Cửa sổ hất 2 cánh hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38,độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.230.926								
2583	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V23: Cửa sổ lùa 2 cánh 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.823.149								
2584	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V24: Cửa sổ lùa (3) 4 cánh 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.703.793								
2585	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V25: Vách kính cố định hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.567.465								
2586	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V26: Cửa nhôm thủy lực 1 cánh Việt Pháp, (bản nhôm 120mm) kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.2 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.669.666								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2587	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V27: Cửa nhôm thủy lực 2 cánh Việt Pháp,(bản nhôm 120mm) kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.2 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.802.512								
2588	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V27: Cửa trượt quay 2 cánh Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.5 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.547.491								
2589	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V28: Cửa trượt quay 4 cánh Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.5 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.449.497								
2590	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		Cửa cuốn siêu êm VFC01 độ dày 0.8mm ÷1.0mm kích thước 3500mm *3200mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.060.262								
2591	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		Cửa cuốn siêu thoáng VFC02 độ dày 1.2mm ÷1.4mm kích thước 3500mm *3200mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.862.177								
2592	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách kính cố định hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 2000x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.425.600								
2593	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 800x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.887.930								
2594	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.775.070								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2595	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hất 1 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.003.760								
2596	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hất 2 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 1200x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.080.980								
2597	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ lùa 2 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 1400x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.683.990								
2598	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ lùa 4 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 2400x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.572.120								
2599	NHÔM SINGHAL HỆ 55 MẶT CẮT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách kính cố định hệ 55 xingfa (Kích thước: 2000x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.4 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.427.580								
2600	NHÔM SINGHAL HỆ 55 MẶT CẮT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 1000x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.469.060								
2601	NHÔM SINGHAL HỆ 55 MẶT CẮT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.445.300								
2602	NHÔM SINGHAL HỆ 55 MẶT CẮT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hất 1 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.4 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.455.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2603	NHÔM SINGHAL HỆ 55 MẶT CẮT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hất 2 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 1400x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.4 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.393.820								
2604	NHÔM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách kính hệ 56 vát cạnh (Kích thước: 2000x1600mm) Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.470.150								
2605	NHÔM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh mở quay (Kích thước: 1000x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.396.790								
2606	NHÔM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh mở quay liền vách (Kích thước: 1000x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.355.210								
2607	NHÔM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh mở quay (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.455.200								
2608	NHÔM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh mở quay liền vách (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.418.570								
2609	NHÔM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách cố định (Kích thước: 2000x1600mm) Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.103.750								
2610	NHÔM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 1 cánh hất (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.250.270								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2611	NHÔM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 1 cánh mở hất liền vách (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.523.510								
2612	NHÔM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 2 cánh mở quay (Kích thước: 1200x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.660.130								
2613	NHÔM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 2 cánh mở quay liền vách (Kích thước: 1200x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.673.990								
2614	NHÔM SINGHAL HỆ THUỶ LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thuỷ lực K200-SC180 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.895.450								
2615	NHÔM SINGHAL HỆ THUỶ LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thuỷ lực K200-SC120 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.466.780								
2616	NHÔM SINGHAL HỆ THUỶ LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thuỷ lực K200-SC140 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.706.360								
2617	NHÔM SINGHAL HỆ THUỶ LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thuỷ lực SK120-SC180 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.900.500								
2618	NHÔM SINGHAL HỆ THUỶ LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thuỷ lực SK120-SC120 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.520.340								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2619	NHÔM SINGHAL HỆ THUỶ LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thuỷ lực SK120-SC140 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.532.220								
2620	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn chống bão G91: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp - Bản nan 90mm giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu nâu vàng, lỗ thoáng hình kim tiền	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.940.300								
2621	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn cao cấp Singdoor G57: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm. - Sơn cao cấp - Bản nan 56mm, 2 chân 1 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng kem, lỗ thoáng hình kim tiền	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.821.600								
2622	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn cao cấp Singdoor G63: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp - Bản nan 62mm, 2 chân 2 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng, lỗ thoáng hình kim tiền	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.950.300								
2623	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn cao cấp Singdoor SE02: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp. - Bản nan 50mm, 3 chân 2 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng kem, lỗ thoáng hình oval	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.227.500								
2624	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn xuyên sáng Singdoor SK50: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp - Bản nan 50mm, 3 chân 2 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng kem, lỗ thoáng hình oval	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.623.500								
2625	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện lưu điện Singdoor - Lưu điện singdoor 900W	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.242.150								
2626	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện lưu điện Singdoor - Lưu điện singdoor 1200W	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.544.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2627	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 300kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.583.500								
2628	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 500kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.573.500								
2629	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 800kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.157.500								
2630	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 1000kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.236.500								
2631	Nhôm thanh sơn tĩnh điện Đông Á các màu nâu cà phê và trắng sứ.	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Độ dày <1mm	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			97.000								
2632	Nhôm thanh sơn tĩnh điện Đông Á màu vân gỗ.	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Độ dày <1mm	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			109.000								
2633	Nhôm thanh sơn tĩnh điện Đông Á các màu nâu cà phê và trắng sứ.	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Độ dày >=1mm	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			94.000								
2634	Nhôm thanh sơn tĩnh điện Đông Á màu vân gỗ.	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Độ dày >1mm	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			106.000								
2635	Cửa đi, cửa sổ và vách nhôm thường Đông Á sơn tĩnh điện màu cà phê và màu trắng	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày của nhôm 0,7-1,0mm.	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			900.000								
2636	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đông Á hệ XingFa (DY-56)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,2-1,4mm, sơn tĩnh điện màu cà phê hoặc trắng sứ. Khóa tay bẻ vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			2.050.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2637	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đông Á hệ XingFa (DY-56)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,2-1,4mm, màu vân gỗ. Khóa tay bẻ vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			2.150.000								
2638	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đông Á hệ XingFa (DY-56)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,4-2,0mm, sơn tĩnh điện màu cà phê hoặc trắng sứ. Khóa tay bẻ vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			2.550.000								
2639	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đông Á hệ XingFa (DY-56)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,4-2,0mm, màu vân gỗ. Khóa tay bẻ vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			2.700.000								
2640	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đông Á hệ Vát cạnh (DY-55)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 0,9-1,1mm, sơn tĩnh điện màu cà phê hoặc trắng sứ. Khóa tay bẻ vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			1.580.000								
2641	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đông Á hệ Vát cạnh (DY-55)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 0,9-1,1mm, màu vân gỗ. Dưới bưng lá nhôm 2 mặt trên sử dụng kính trắng đối với cửa đi. Khóa tay bẻ vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			1.650.000								
2642	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đông Á hệ Vát cạnh (DY-55)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,1-1,4mm, sơn tĩnh điện màu cà phê hoặc trắng sứ. Khóa tay bẻ vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			1.760.000								
2643	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đông Á hệ Vát cạnh (DY-55)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,1-1,4mm, màu vân gỗ. Khóa tay bẻ vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			1.820.000								
2644	Vách nhôm mặt dựng hệ 65 Đông Á	m2	QCVN 16:2019/BXD	dày 2.0mm, màu cà phê hoặc màu ghi xám.	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			2.800.000								
2645	Tủ bếp nhôm nội thất Đông Á	m2	QCVN 16:2019/BXD	màu vân gỗ, độ dày nhôm 1.0mm	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			3.200.000								
2646	Tủ quần áo, tủ dày, tủ rượu, giá sách... nhôm nội thất Đông Á	m2	QCVN 16:2019/BXD	màu vân gỗ, độ dày nhôm 1.0mm	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			3.000.000								
2647	Cửa nhôm hệ thủy lực	m2	QCVN 16:2019/BXD	bản cánh rộng 180x65mm, bản khung rộng 200x55mm, nhôm Đông Á, màu cà phê hoặc vân gỗ, độ dày nhôm 2.0mm	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			3.100.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2648	Cửa nhôm hệ thủy lực	m2	QCVN 16:2019/BXD	bản cánh rộng 160x60mm, bản khung rộng 150x50mm, nhôm Đông Á, màu cà phê hoặc vân gỗ, độ dày nhôm 2.0mm	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			2.800.000								
2649	**XIV. CÁC LOẠI VẬT LIỆU KHÁC**															
2650	Kính các loại	m2		Kính trắng trơn 5 ly Liên doanh						161.000						
2651	Kính các loại	m2		Kính màu trà, xanh đen, lơ Liên doanh						193.200						
2652	Kính các loại	m2		Kính hoa dâu Liên doanh						110.400						
2653	Kính các loại	m2		Kính trắng 5 Ly							73.600					
2654	Kính các loại	m2		Kính trắng 5 Ly							98.440					
2655	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly phản quang							98.440					
2656	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly đen							98.440					
2657	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly hoa mờ							119.600					
2658	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly trà							138.000					
2659	Tre trồng các loại	cây		Tre rừng ĐK 6 - 8 cm, L = 6m				30.000								
2660	Tre trồng các loại	cây		Tre trồng ĐK 9 - 15 cm, L = 8m				50.000								
2661	Tre trồng các loại	m		Tre trồng ĐK 9 - 15 cm, L = 8m				50.000								
2662	Lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh	m2		Lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh ĐS50 - Cường độ chịu kéo: 50-50kN/m - Kích thước cuộn: 5x50m	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	16.560								
2663	Lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh	m2		Lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh ĐS100 - Cường độ chịu kéo: 100-100kN/m - Kích thước cuộn: 5x50m	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	30.360								
2664	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 356-75	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 356-75: Khoảng cách mối hàn danh định 356mm; Chiều cao ô ngăn danh định 75mm; Kích thước ô ngăn danh định 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	196.000								
2665	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 356-100	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 356-100: Khoảng cách mối hàn danh định 356mm; Chiều cao ô ngăn danh định 100mm; Kích thước ô ngăn danh định 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	270.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2666	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 356-120	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 356-120: Khoảng cách mối hàn danh định 356mm; Chiều cao ô ngăn danh định 120mm; Kích thước ô ngăn danh định 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	330.000								
2667	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 356-150	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 356-150: Khoảng cách mối hàn danh định 356mm; Chiều cao ô ngăn danh định 150mm; Kích thước ô ngăn danh định 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	390.000								
2668	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 445-75	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 445-75: Khoảng cách mối hàn danh định 445mm; Chiều cao ô ngăn danh định 75mm; Kích thước ô ngăn danh định 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	168.000								
2669	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 445-100	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 445-100: Khoảng cách mối hàn danh định 445mm; Chiều cao ô ngăn danh định 100mm; Kích thước ô ngăn danh định 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	226.000								
2670	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 445-120	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 445-120: Khoảng cách mối hàn danh định 445mm; Chiều cao ô ngăn danh định 100mm; Kích thước ô ngăn danh định 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	278.000								
2671	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 445-150	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 445-150: Khoảng cách mối hàn danh định 445mm; Chiều cao ô ngăn danh định 100mm; Kích thước ô ngăn danh định 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	332.000								
2672	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 660-75	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 660-75: Khoảng cách mối hàn danh định 660mm; Chiều cao ô ngăn danh định 75mm; Kích thước ô ngăn danh định 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	114.000								
2673	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 660-100	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 660-100: Khoảng cách mối hàn danh định 660mm; Chiều cao ô ngăn danh định 100mm; Kích thước ô ngăn danh định 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	154.000								
2674	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 660-120	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 660-120: Khoảng cách mối hàn danh định 660mm; Chiều cao ô ngăn danh định 120mm; Kích thước ô ngăn danh định 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	188.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2675	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 660-150	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 660-150: Khoảng cách mối hàn danh định 660mm; Chiều cao ô ngăn danh định 150mm; Kích thước ô ngăn danh định 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	224.000								
2676	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 356-50	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 356-50: Khoảng cách mối hàn 356mm; Chiều cao ô ngăn 50mm; Kích thước ô ngăn 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	214.000								
2677	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 356-75	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 356-75: Khoảng cách mối hàn 356mm; Chiều cao ô ngăn 75mm; Kích thước ô ngăn 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	300.000								
2678	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 356-100	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 356-100: Khoảng cách mối hàn 356mm; Chiều cao ô ngăn 100mm; Kích thước ô ngăn 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	412.000								
2679	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 356-120	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 356-120: Khoảng cách mối hàn 356mm; Chiều cao ô ngăn 120mm; Kích thước ô ngăn 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	514.000								
2680	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 356-150	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 356-150: Khoảng cách mối hàn 356mm; Chiều cao ô ngăn 150mm; Kích thước ô ngăn 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	598.000								
2681	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 445-50	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 445-50: Khoảng cách mối hàn 445mm; Chiều cao ô ngăn 50mm; Kích thước ô ngăn 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	190.000								
2682	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 445-75	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 445-75: Khoảng cách mối hàn 445mm; Chiều cao ô ngăn 75mm; Kích thước ô ngăn 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	296.000								
2683	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 445-100	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 445-100: Khoảng cách mối hàn 445mm; Chiều cao ô ngăn 100mm; Kích thước ô ngăn 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	366.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2684	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 445-120	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 445-120: Khoảng cách mối hàn 445mm; Chiều cao ô ngăn 120mm; Kích thước ô ngăn 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	456.000								
2685	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 445-150	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 445-150: Khoảng cách mối hàn 445mm; Chiều cao ô ngăn 150mm; Kích thước ô ngăn 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	530.000								
2686	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 660-50	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 660-50: Khoảng cách mối hàn 660mm; Chiều cao ô ngăn 50mm; Kích thước ô ngăn 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	134.000								
2687	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 660-75	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 660-75: Khoảng cách mối hàn 660mm; Chiều cao ô ngăn 75mm; Kích thước ô ngăn 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	192.000								
2688	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 660-100	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 660-100: Khoảng cách mối hàn 660mm; Chiều cao ô ngăn 100mm; Kích thước ô ngăn 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	258.000								
2689	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 660-120	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 660-120: Khoảng cách mối hàn 660mm; Chiều cao ô ngăn 120mm; Kích thước ô ngăn 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	324.000								
2690	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 660-150	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 660-150: Khoảng cách mối hàn 660mm; Chiều cao ô ngăn 150mm; Kích thước ô ngăn 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	376.000								
2691	Đầu neo clip	cái	TCVN 10544:2014	Đầu neo clip sử dụng với cọc neo để định vị hệ thống neoweb. Sản xuất từ HDPE nguyên sinh	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐÔNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	14.000								